

NGÀY ĐIẤY

NĂM THỨ NĂM - THỨ SÁU 28 MARS 1940 - SỐ 204 - GIÁ 12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, DƯỜNG QUAN THÀNH - TÉL: 874



— Ngài bay ! Ngài bay !
— Sao không rước Ngài đi tàu bay ?



LUÔNG NGHI BỒ THÂN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bei thận: đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rát đùi, sưng thận vùng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tina, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tinh nguyệt, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng-tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phật làm hại thận kái mà sinh ra đau lưng như bê, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, uất qui đầu...

Có các bệnh kê trên đều dùng Lưỡng nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết - sinh khí cố tinh, khỏi bei thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Lưỡng nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt điệu kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

GIĘU KINH CHUNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điệu kinh, khí lên tháng, khí xuống tháng, huyết ra tim đèn, có khí ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Diệu kinh chung ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điệu hóa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

DIỆU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 - Các cơn kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt mệt, dùng Diệu kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu.

Một thứ thuốc lâu hoài toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tân, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niêm bay mới mắc, tức buổi hay ra mũ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Không nơi đâu ! Trang, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đâu đâu cũng đều có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach

DOCTEUR NG. - MẠNH - THAN

CLINIQUE ET MATERNITÉ

CABINET MÉDICAL

49-51 Avenue du Grand Bouddha

Téléphone : 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U-V et I-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS

Matin : 8h. à 11h.

Soir : 13h. à 16h.

KIẾN TRÚC SƯ TÙ-NGHỆ

Đã tiếp khách tại phòng giấy
N° 21 bis Rue Jean Soler Hanoi.

Tél. N° 12-23.

Trước khi xây dựng bắt cứ
gi các ngài đều nên đến,
bao giờ cũng được vừa ý.

Un bon Instrument
s'achète à la maison...

LUTHART

ĐƯỜNG THIỀU-TƯƠC

67 Rue du Commerce - Hanoi

Guitares — Banjos
Violons — Mandolines

Tous nos instruments son so-
igneusement vérifiés par des ou-
vriers spécialisés et essayés par
des artistes avant l'expédition

Hạnh-phúc gia-đình

Nhắn các bà lời kệ ở cũ !

Muốn tưới nên giữ máu da !

HOA-KÝ RUỘU CHỒI nên soa !

Dung-nhan lại tháng đậm-dà hơn xưa !

Vừa giản huyết, lại vừa rắn cốt !

Vé doan-trang đẹp tốt như không !

Ngag xuân cang đượm sắc hồng !

Càng tưới máu thâm, càng nồng lầm ye !

Giới-thiệu ban gái.

Bàu-Thị HỒNG-LOAN

AN - THÁI

Grand fabrique de
Pousse-Pousse

Gấp khi no kep mua đan.

Dùng xe AN-THÁI chẳng có

túi gi

Có bán đủ cả : Vết, Sám, Lô,
và đồ phụ-tùng xe-tai
N° 2, Rue Nguyễn Trọng-Hiệp
Hanoi

HÔM NAY

EM VĂN ĐÌ CHƠI VỚI ANH DƯỢC !

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà !

— Vâng ! Nhưng em đã có uống trước 1 hộp BẠCH YẾN-HOÀN rồi.
Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em khát sở chia ôn lạnh cả
ngày, hay những trận nhức đầu, cùng những cơn đau bụng kinh hòn,
là bởi em chưa biết thuốc ấy.

— Vậy giờ thì em không còn lo
ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày
kỷ đối với em là một sự thường

— Thảo nào anh tráng em xu
về quá !

— Vâng, em còn khỏe sa rǎng,
nếu các bạn gai được biết khu
em, thi cái ngày lo sợ nhất của
người đàn bà ấy, sẽ thành ngày
không đóng sợ xì tố cả.

— Bởi sê đẹp, và đẹp hơn nữa
cô phải khoe xì anh !

BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẢN QUYỀN CỦA NHÀ THẨM ĐÁI-GƯƠNG

(1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc Võ-DINH-DAN 323 Marita
Cholon, Saigon, French.

VAN-HOA. N° 8 Rue des Cantonais, Hanoi.

Mua tem cũ

Cần mua tem Pháp và
Bông - đương hàng to :
Từ 1p. đến 40p. một trăm.

Hỏi : M. N. K. HOÀN
47, Rue du Nord — Hanoi

CHỈ GIỮM

AI MẮC BỆNH LAO

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khò
khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng,
hôi thối, bình thường có khí hít hành
nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây,
Nam không dứt, nên uống thuốc già
truyền của cụ Trịnh Kế Long (nói
tôi ông đổi họ khác). Thuốc đã cứu
được ngàn người. Có 2 thùng
(thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xã
thuốc gửi mandat cho ông !

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n° 110 rue Vassilios
Tandinh, Saigon

MỘT CUỐN SÁCH
RẤT CĂN ÍCH !!

Ấy là cuốn « *Dans les forêts et dans les rizières* » của Ông NGUYỄN TIẾU LÂM, một văn, học giả tài giỏi tiếng. Được mô tả (hãy nhớ được) với khắp nước, từ thời qua, đồng áng đến ríu rít hoang râm. Nâng học sinh và những người muốn luyện viết Pháp và có thể lấy trên đây làm kiêu mẫn. Giá cả 0p 90 thêm 0p 10 cuốc, gửi về

HƯƠNG-SƠN
97, Hàng Bông, Hanoi

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1929

CABINE
PROPHYLACTIQUE
du Docteur HY

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes (Để phòng bệnh hoa-liệu)

N° 2, RUELLE HỘI-VŨ

DOCTEUR
Cao Xuân-Câm

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de
l'Institut antivénérien de Bué
Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên trị
Nội-thương và bệnh Hoa-liệu.

Khám bệnh tại:
163, Henri d'Orléans — HANOI
(Phố Cửa Bông, cạnh
hội Hợp-Thiện)
Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN » ỦI LÒN
bán tại hiệu Thug-Ký, 98, Hàng
Gai (Rue du Chauvre).
Giá 0p 35 một quyển.

Mạnh bằng 10 lần thuốc
Bò-Thận Cứu-Truyền



THUỐC:

VẠN-BÀO

LÀ CỨU-TỊNH CỦA TÌNH YÊU

có thử cho đàn ông, có thử cho đàn bà
Một hộp dung tích 10 gram giá : 400.

Tổng phát-hành phía Bắc: VAN HOA

8, Rue des Canonniers — Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam: VÔ-DINH-DÂN

323, Rue des Murus — Cholon

DAI-LÝ:

MAI-LĨNH: 60-62, Cầu-Bát, Haiphong.

NGUYỄN VĂN-ĐỨC: 11, Rue des Caisses Hanoi.

*Đoàn
và Cưới*

48, FERBLANTIER — HANOI

BÌNH

DI-TINH

TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG ?
Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh
nó, kẻo phải mắc nữa, các bạn
t้อง biết cách-trị và những tai họa
tại bệnh ấy làm sao-tốt, không Liê
bao chí-a đời của ta không

không thể trị.

Vàng-tập-thu-dụ, súng ngoài ánh
núi, trinh-nhông-tiền quái-khíh
thích đến dù-lich, ăn uống đều-dò,
là phương-pháp trị bệnh Di-Tinh

tốt nhất.

Ngài ra các bài rằng nên bắt rắng
cố-lập-thu-dụ mà còn nói là thuốc
Cố-tinh l-i-ch-tho-hoán nỗi ngay, thì
cái kinh-quái còn man le bon rữa.
Dùng thuốc Cố-tinh l-i-ch-tho-hoán,
ác bạo được khắc chấn trị bệnh
đông-tinh được mau, và nếu bệnh
nặng đế D-ich bay ilot-tu, dùn,
nhobi lâm trong 5 hộp là thật mạnh.
Cái hay của Cố-tinh l-i-ch-tho là
bỗ-bệnh không bao giờ trả l-i.

Một hộp 1p.00

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :

VÔ-DINH-DÂN

Chợ-lon, Saigon, Phnom-Penh
VAN-HOA
8, Cintonnais, Hanoi

MUỐM DÙNG

GỖ NGHỆ

nên hối:

Dinh V.-Tuong

BEN-THUY

(pres de Vinh)



CHEMISETTES — MAILLOT DE BAIN...

Các Ngải sành đều thích dùng vì ĐẸP và BỀN

Bán buôn tại hàng chính

PHÚC - LÃI

87, Route de Hué — Hanoi

TÉL. 974

Kiêm tiền đế !

80 vạn đồng một năm

Xứ Bắc-kỳ mỗi năm phải mua của ngoại quốc
gần 2 nghìn tấn quả, trị giá là 80 vạn đồng bạc.
Muốn lấy lại số tiền ấy chỉ có cách đọc quyền ;

Giồng cây ăn quả

(La culture des arbres fruitiers)

Tác giả Nguyễn Công-Huân, Bắc-kỳ Tham-tá Nông-chính

SẼ BIẾT cách giồng gọt đủ các thứ cây để lây quả mà bán.

Sách dày 226 trang, có 112 hình ảnh, GIÁ 1p.20 (ở xa thêm 0p.30 cuốc)

BÁN TẠI: LIBRAIRIE CENTRALE

110 Rue du Post en Bois — Hanoi

Prochainement: 60 Bd Borgnis Desbordes, Hanoi



CHUYÊN XA GẦN



Anh Phán

Từ ngày anh phán vợ con,
Trong anh già xóm đáo còn như xưa
Chả bù cái lúc trai tơ.
Anh vui như một bài thơ khôi hài.
Thầy anh là thầy tiếng cười,
Thoáng qua dù biết anh người vô lo.
Từ ngày anh cười « tiêu thơ »,
Đời anh lường đẹp không ngờ long
dòng :

Số lượng anh mấy chục đồng
Tiêu chua dà tháng dà « long » hết
rồi.

Mồng con bỗng lại ra đời,
Nay sài, mai trót.. ôi trời ! xu đàu ?

Trong anh nét mặt rầu rầu,
Áo quần anh mặc nát nhầu không
thay,

Tóc xưa anh chải như tát,
Bảy giờ đè gió hắt bay rỗi bù.

Anh buồn, chán cả giao du,
Vì anh lỵ xét il xu hơn người.

Năm qua, tháng lại, ngày trót,
Bóng khuất anh nhớ mâu đời trai
tơ..

Oe oe tiếng khóc trẻ thơ :
Giật mình, anh với tinh lo việc nhà,

Đời anh thế mãi đến già...
Âm-Ten

Ep dâu ép mó

GHÚA Hoà lạc, huyện Kim Bảng, vốn
là một ngôi chùa cổ buồn và vắng,
bỗng nổi tiếng một cách bất ngờ.

Nỗi tiếng không phải vì bụi thiêng,
ma vì vang lên tiếng giọng ái tình.

Chùa trì chùa ấy là một vị sư cũ đã
già ngoài sáu mươi, giắc lòng ẩn mèo
Phật để áo oán. Nhưng nếu vị sư ấy
cứ yên thâm già sống một mình với cái
đời nát bàn trong chùa cổ kia thì đã
không nên chuyện.

Bằng nay vị sư ấy mến hướng một
đời nát bàn hưa nữa nên có cho nhập
môn một cô tiểu non. Cô tên, tên là
Xuyên, vào ở chùa từ hồi lên bảy tuổi,
và năm nay tuổi đã hai mươi ba...
Nghĩa là cô đã đến tu. Khôn lớn, biết
tiếng nào là đời, mội nhà sư nhưng chưa
tại thế nào là đời của những cặp vợ
chồng son cô thường thấy đến vẫn
chờ chùa.

Gần đây, đột nhiên cô bỏ chùa, bỏ
cánh, bỏ sự thay, bỏ mồ và kính kệ

dâu mắt. Sư già báo tin cho anh ruột
cô hay rồi bỗng có người mách rằng
sư cô Xuyên đương nệm kinh ái tình
với một cậu học trò ở Paú lý. Hai
người bèn lên Phủ lý và đứng đợi
một lúc ở ngoài đường, cạnh nhà cậu
hoc trò kia, thì thấy sư cô xé hàng rào
chui ra. Hai người bèn bắt đầu lên
huyện, nhưng ở đấy sư cô khai rằng
vẫn thành tâm đe đủ các thứ dục vì
muốn lên nát bàn, nhất định không
chiu nhận đã có tình từ với ai. Cậu
hoc trò kia bị đòi hỏi cũng khăng
khăng một mực kêu rằng cậu bị oan,
thật quá không bao giờ có lòng dỗ
dành đe tử của Bụt bỏ nát bàn xa xôi
Phật tố để hướng nát bàn gần gũi của
ai-linh.

Người ta đỗ xô đến xem mặt sư cô
đông như thác, và vì thế chùa Hòa lạc
nổi tiếng là nơi danh thắng.

Nhưng Sư thầy ni cô và anh ni cô đã
làm một việc không nên làm, là đem
cô lên trình huyện. Trình đe làm gì ?
Ni cô đã hai mươi ba, có bồ bối theo
người, dẫu là người con trai chẳng
nữa, cũng là một việc thường. Èo dẫu, ép
mõi ai nỡ ép... duyên với nhà chùa !
N cô không muốn leìa Nát bàn, đó là
việc của ai cô, can chi cứ nài ép ni
cô ở lại diệt dục mà lên đó cho bằng



được ! Ni cô cứ đi, tung hoành mà đi,
muốn tìm lên nát bàn phải biết đời là
bèn mè bè khò, mà muôn biết đời là
bèn mè, thì trước hết phải ném mùi
đời cho dù đă.

TƯỜNG VÂN

Nêu hạn chê thực

BÀO hằng ngày có dâng tin sau này:
Trong hai làng Đan-hội và
Quỳnh-lang thuộc huyện Quỳnh
côi, tỉnh Thái-Bình, số dân bếp không
rõ bao nhiêu, nhưng số bàu đèn trước
chừng 60 cái.

« Muốn cho dân nghèo hai làng đó

tiện việc mua thuốc, nhà đoàn có đặt
ở Q yah-lang một lô bán thuốc phiện
do ông H -vac-Chết đứng trông nom.

Không hiểu vì lẽ gì, cách đây mấy
tháng, viên chánh hội Nguyễn qua n



Toàn và viên chưởng bạ Viện lại ra
lệnh cho rao mõ bắt các người nghèo
phải đem bàn đèn ra nộp tại điểm và
cấm từ 8 giờ trở đi không ai được đến
ly thu thuế phèn nữa... »

Ước ao rằng cái lệnh cho rao mõ kia
sẽ có đủ oai quyền khiến ông lý Nguyễn
ván Bảo và tất cả quan viên bếp trong
hai làng Quỳnh-lang và Đan-hội không
can thiệp nữa.

Lại ước ao nữa rằng một ngày kia
không ra, một chỉ dụ bay một ngài
định sê thay cho cái lệnh của hai ông Toàn và Viện, được
đem thi hành trong khắp xứ Đông
đương.

KH

Thế giới Vận Động Hội 1940

VIỆC ký hòa ước vừa xong — Nói
là hòa ước thi công không đóng,
— nước Finlande tuy bấy giờ chầy máu
và đau đớn về những vết thương nặng
chưa khỏi, cũng đã nghĩ ngay đến

Hanoi ba mươi sáu phố phường,
Hàng mứt, hàng đường, hàng muối trắng tinh.

HANOI đã đổi thay nhiều lắm.
Những phố cũ, hẹp và khuất

khúc, với những nhà thờ
ra, thụt vào, những mái trường đì
xuống tảng bức như cầu thang,
những cửa sổ gác nhỏ bé và kín đáo,
đã nhường chỗ cho những phố gạch
thẳng và rộng rãi, với từng dãy nhà
giống nhau đứng xếp hàng. Thắng và
đứng hàng, đó là biểu hiệu của văn
minh. Khi ông cầm lái chiếc ô tô, thì
ông lấy làm dễ chịu vì đường rộng,
vì phố thẳng lám. Nhưng đối với

người tản bộ đi chơi, lòng thong thả
và mắt tim sự đẹp, thì phố xá mới
không có thà vì gì. Không có những
cái khuất khúc dành cho ta nhiều cái
bất ngờ, không có một ngọn cây hoa
nhỏ sà bức tường thấp, khiến chúng
ta đoán được cả một thửa vườn nhỏ
bên trong, ở đấy biết đâu lại không
thuở tha một vài thiếu nữ ?

Chỉ còn một vài cái ngõ con. Ngõ
Phát lộc, ngõ Trung yên,... mấy ngõ
có trên mảnh tường đồng ở Quan
trường, là gợi dấu vết của Hanoi cũ
Ngày ấy, đường hẹp, chắc bằng xóm
láng giềng và nhà trước mặt ăn ở
với nhau thân mật hơn. Người cùng
bảng phố tự coi như có một liên lạc
chung nhau. Bên này một cửa hàng
tập hòa có đầy quá sơn da, có chồng

vie, tổ chức cuộc Thế Giới Vận
Động Hội 1940 ở kinh thành Helsinki.

Sân Vận Động của Phần Lan đang
xây ở Helsinki — một sân vận động
vào hạng đẹp nhất Thế giới —, thi
chiến tranh xảy ra. Việc xây phải bỏ
dở, và nhiều lần người ta đã lo cho
sân Vận Động bị bom tàn phá. Ngày
nay, thi là sự chắc chắn thầm cẩn áy
sẽ được n dẫu vết của hàng trăm lực
si các nước đến dự.

Finlande là một nước trong thể thao
nhất. Tiếng tăm của Nurmi ở đây còn
lừng lẫy hơn là một vị Thống soái giỏi
ở nước khác. Người Finlande yêu
mến thể thao đến say mê, và cái tình
thần thể thao, cố gắng không ngã lòng
sau khi thất bại, là cái tình thần của
người Finlande. Thể thao là nhí
sống và hy vọng của người nước ấy.

Mai đây, người Finlande sẽ nêu
sân Vận Động những kỷ lục thế giới
về Điều kiện rất tốt đẹp, có lẽ còn
khó khăn hơn néo bom giết hại được
những người. Nhưng trước mà thể thao
thịnh vượng là những nước mạnh và
nhieu nghị lực.

T.S.

Đào vú ở Thái-Bình

GẦN đây các báo hằng ngày đăng
tin ông Hà-Luong Tio, tổng đốc
Thái-Bình, thân đến lễ ở đền Trần
minh-Công, có tiếng là thiêng nhất
trong tỉnh để cầu đảo cho dân có nước
mưa làm rụng mía chiêm.

Hanoi...

36 PHỐ

giấy bản và ống bút nhỏ, có cò hàn
thủy mị mà hàng phổ vẫn kheo là già
đảm đang. Bên kia, nhà một ông cát
tú, có tiếng trẻ học vang, có cậu học
trò xinh trai đứng hầu chè thay béo
tràng kỵ.

Nhưng nhà cũ của ta có một lối
kiến trúc riêng. Ở các phố Hanoi dại
giờ, thỉnh thoảng cũng còn lúy mít
vái. Gõa nhà, mảnh sân vuông
thiên, có bè non bộ và cá vàng, có
dãy chậu lan, có bể đựng nước, và
trên tường có câu đối chữ pho. Cái
khi di qua, một cánh cửa chợt bế
mở, rồi dứt khoáng nhìn vào: hòng
một thiếu nữ nhẹ qua sân, bình dàng
một ông cụ già cúi mình trên cây
cành. Tất cả cuộc đời của những ki
bên trong, cuộc đời xưa, những i
ngồi cũ những hy vọng và mong
ước khát bấy giờ.

Thật đáng buồn khi nghĩ lại, không
còn gì của Hanoi ngoài năm sáu
mươi năm trở lại. Thành Long của
vua Lê, cửa chùa Trịnh không còn
đầu vết nát: đầu còn những cung tên
ngày xưa, những phu đê của các binh
công hùa khanh tướng? Thành thường
một vài tên gọi còn nhắc lại, một v

ĐÓI NAY

THẠCH-LAM

NGAY MỚI

TIỀU THUYẾT Mỗi cuộn : Op. 55

Cô là riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có
chữ ký của tác giả, giá 12.000. Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

Tác giả: HOÀNG-ĐẠO — Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá Op. 10

Sắp có bán

THÙA TƯ

Tiểu thuyết của KHÁI-BUNG — Giá Op. 60

Không biết trời chiếu ông Trần-minh
Công hay ông Hồi-lương-Tín mà hồi
này mưa xuân cứ rì rả xuống hoà xuống
cánh vật, nên dân nghèo cũng dễ



chịu hơn chút ít. Tuy vậy còn nhiều
nơi vẫn thiếu nước như thường, vì
mưa là tháng thuốc tam thời. Sông
cống, mới là phương vĩnh vẫn.

Làng Trực-tầm & phủ Thái-ninh,
làng Hrox-thịnh ở phủ Tiền-hải là hai
nơi đang khát nước nhất. Dân định
mấy làng ấy chỉ sống về nghè làm
ruộng, mùa màng của họ bị thất thường
vì thiếu sôong, thèm cống. Chúng tôi
mong ông Hồi-lương-Tín, ngoài những
lúc đi lễ đảo vũ, hớt chút thời giờ đến
tập nơi xem xét tình thế rồi xin chính
phủ khai sôong, xây cống để mùa màng
của dân nghèo được vững vàng, chắc
chắn thêm lên.

Được thế, dân Thái-ninh sẽ cảm
Ơn Ông Tông đốc lâm lâm.

VĂN-BÌNH

Sẽ đăng:

Những bài của giáo-sư
Nguyễn-Hợp-Vỹ về :

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

Đá sáp đèn lúc kết liều vụ bái bè Tân-Bội

BẠN đọc Ngày Nay hối cõi nhớ và
bái bè Tân-bội mà chúng tôi đã
nhieu lần nói đến.

Nhưng bạn hàng ngày viết thư về hỏi
thêm tin tức. Cuối cùng tôi xin trả lời tóm
tắt sau đây.

Dân Tân-bội vẫn có đơn xin hỷ
hai đao ngã-dịnh ngày 14 Mars 1939
cho bai anh em ông Ngô vào Phú 1.500
mẫu ruộng bái bè.

Tòa án cao tri Đôn-gương sau khi
sưu tập hồ sơ, đã định xử vào ngày
19 Mars 1940 sắp tới này. Nhưng người
đại diện của chính phủ Bảo-hộ xin
hoãn lại, để có thời giờ làm bài cáo.
Bên dân nghèo Tân-bội, có trạng sư
Trần Văn Chương đứng lên biện vực
quyết lại.



Chúng ta hãy vững lòng đợi tòa
công lý làm việc.

VĂN-BÌNH

PHƯỜNG

đóng đất ròn nồi đèn, thế thôi. Chúng
ta không biết được mấy về dĩ tang.
Và chúng ta biết về La Gaule hồi
Vercingétorix. Hì lạp hồi Alexandre,
hơn là chúng ta biết cảnh phô xá
kinh kỳ hồi cũ Lão Ông, một túi thơ,
một bồ thuốc, đi từ Bát tràng đến Hồ
tây để chửa cho hoàng tử.

Trong một số trước, tôi đã nói
rằng cái « nghệ thuật bền hàng » ở
Hanoi đã mất. Ngày xưa, cái biển
hàng còn là một cái gì hơn chỉ là một
cái biển mà thôi. Đó là một bộ phận
gi lèo với cơ nghiệp và số vận của
người buôn, cái biếu hiệu thực hiện
của những cố công nhẫn nại và
những đức tính ngay thật của chủ
hàng. Đề biến phải chọn ngày tốt,
phải xin chữ của những người viết
giỏi có tiếng, và người ta trân trọng
giữ gìn như một thứ của gia bảo. Ở
những cái bến cũ đã rò rỉ, mà giờ
mưa bao nhiêu năm đã làm lật cả
vảng sôong, những nét chữ mảnh mẽ và
rắn rỏi vẫn còn như nguyên mới. Tôi
không khỏi bao giờ đi qua không
dừng bước lại ngắm nghia ba chữ

Thạch-Lam

NHẤT-LINH MỞ CỬA HÀNG TU'Ó'NG-SÓ

NGÀY XUA ông Nguyễn bình-
Khiêm tinh trước được việc
thien hạ là nhờ ở môn Thái-đát
thần kinh. Nhưng môn Thái-đát
khó lắm, tất cả nước Nam chỉ có
minh ông thông được môn đó.

Hôm nay vào trường bắc cõi
gõ một cuốn sách cũ ra coi (nghe
dầu là sách Lý số cõi thuật của La-
Đông-Sử) Thấy có câu : Thái-đát
thần kinh cõi nhân bố thí hảo.
Song hảo chi hảo, bất hảo như.
Niên lịch thần kinh khó lắm cả nước
Nam để chỉ có mình tôi thông
được môn đó.

Thế nào là niên lịch thần kinh?
Niên lịch thần kinh day ta cứ
ngày ngày giờ cuồn Niên lịch hay
tập lịch thường cũng được xem
chỗ nói về ngày lõi xấu, những giờ
gì nên làm và những việc gì không
nên làm, rồi đem đối chiếu với
các việc đã xảy ra trong thiêng hạ
đang ở các tờ báo hàng ngày xem
có đúng hay không.

Tôi đã thử dùng môn ấy thi
thầy : có nhiều việc rất đúng và có
nhều việc rất không đúng. Thế
mới biết môn Niên lịch thần kinh
màu nhém la lung.

Thông được môn đó rồi, tôi mở
một ngôi hàng đoán số không lâng
tiền để các bạn xa gần nhớ tôi
mà biết được những việc đã xảy ra
rồi. Còn những việc chưa xảy ra?
Rồi các bạn cũng sẽ biết, khi nào
xảy đến, tôi sẽ nói cho các bạn rõ.

Nhất-Linh Cõe-tử

Mòn Niên lịch thần kinh áp
dụng vào các việc hàng ngày :

Mồng mười tháng bá tẩy
— Mọi việc đều không nên —
Hôm ấy xô số Tombola Át-b-Sang.
Thế nào cũng có người trúng cái
nhà gạch, dẫu không nên cũng
không được. Như tôi đoán thì
thánh dạy đầu được cũng không
nên lấy cái nhà về riêng cho một
minh minh, nên để làm bai mươi
căn nhà Ánh-Sáng cho ba mươi
dân nghèo ở.

Ngày 11. Nên vào học. —
Cố nhiên, vì ngày hôm nay là
ngày thứ hai, không nên cũng
không xong với các ông giáo.

Ngày 12. Nên an táng, động
thờ — Cậu Nha ở Phú-thọ bê có

1 — Dịch nguyên văn lồng chữ : Thái-đát
thần kinh người xưa cho là tốt. Nhưng
đi thi cũng không tốt bằng Niên lịch
thần kinh.



Sức nhảy xuống sông tự túc mặc dù
cô Sức không bằng lòng. Cậu Nha
theo đúng lời thách đay : nên an
táng. Nghĩa là nên an táng cô Sức.
Chỉ có lời thách đay động thô hơi
sai. Phải nói là động thay mới
đúng.

Ngày 13. Nên họp ban
Xe ô-tô vận tải số T. 8037 đương
đi gặp người bạn ô-tô số T. 9871
liên mường rõ quá chậm vào nhau
hẹp ban một cách hơi băng. May
không ai chết cả.

Ngày 15. Không nên ra đi
— Ô tô số T. 5878 đi đón dâu ở
Tiền-lử « mãi đến sáu giờ chiều
mới đến giờ Hoàng-đạo nhà trai
xin rước dâu về », quả nhiên ô-tô
đò xuồng ruộng. May người nou
gái bị thương.

Ngày 16. Nên mở kho,
xuất cửa, mở ngõ — Quả
nhiên ; quan gian lều vào nhà
luật sr Cheval er ăn uống no
say (nên mở kho bếp), lấy gấp
một nghìn đồng bạc (nên xuôi
cửa), và ra đi không ai biết (nên
mở ngõ). Nguyễn Đức-Bình mót
tai ông Lộc lấy tiền, nhưng bị
ông Lộc bắt được (ông Lộc không
chiếu cho Bình mở kho và không
chiếu xuất cửa). Nguyễn Văn-Am
lều vào nhà máy chai áo cấp chì.
Ba cô Nguyễn Thị-thập, Thị-Giù,
Thị-Mùi lấy tám thùng dầu chồn
ở Sua kho (thánh dạy nên mở cỗ
6 kho)

Ngày 17. — Không có việc
gì quan trọng cả. Xem lại thấy
cô đẻ : không nên khơi nước.
Nghĩ mãi, sau mới đoán ra
rằng hôm nay ở sở cần có
nhều người bị phạt vì cản
vì đã đứng khơi nước ở ngoài
phố và đội xếp trồng thay bả
được quả tang.

Lời bàn thêm — Ai muốn
tâm gởi thi phải đợi đến hôm 18.
mì ai có sắp chết thi phải đợi
đến hôm 26 vì hôm đó mới thấy
đe : nên uống thuốc

NHẤT LINH
cõe tử rất linh

TIN TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Trên mặt bờ và mực biển đều yên tĩnh, duy có mặt khống chiến rất hoạt động. Nhiều máy bay Đức ném bom xuống quân cảng Anh Sapperton và trái lại máy bay Anh cũng tiến đánh nhiều chiến hạm Anh ở gần đảo Heligoland của Đức.

Trên trường ngoại giao, Đức và Nga cũng đang hoạt động; hai nước cố vây đóng kéo Ý, Hung, Nam và Lô về với nhau. Hai nhà độc tài Đức, Ý vừa bị kiện với nhau trong bài giờ rõ ràng là ở gần biên thùy Ý. Cuộc hội nghị giữ rất kín, nhưng người ta tin rằng mục đích là để mở một cuộc công kích về mặt hòa bình. Dù luận Anh, Pháp cho là cuộc hòa giải trong lúc này, nếu có thực, sẽ thất bại vì hai nước nhất định theo đuổi chiến tranh đến cùng, trừ khi Đức chịu trả lại i đất đai đã chiếm gần đây.

Nội các Daladier đã từ chức. — Hai nghị viện họp kín để thảo luận về công việc điều kiện chiến tranh của chính phủ. Bảo thủ nghị tín nhiệm chính phủ được 139 phiếu tán thành, 1 phiếu phản đối và 299 phiếu trống. Vì thế mà nội các Daladier đã xin từ chức.

Ông Welles đã đáp tầu về Mỹ sau khi qua Ý lần thứ hai để gặp ông Ciano và tuyên bố không điều đình giảng hòa hộ nước nào.

Việc Trung-Nhật. — Các mặt trận đều yên tĩnh, duy mặt trận Nam-ninh Khâm-châu lại có đánh nhau dữ.

Ở ngoài thành Trung-khánh, Tàu xây nhà hầm dài tới 15 dặm để có thể chứa được 25 vạn người xuống lanh nạn.

Ông-tỉnh-Vệ đã đến Nam-kinh để mà hỏi ngài báu việc lập chính phủ mới.

Hai quốc Nga-Nhật lại vừa xung đột ở biên giới Nga-Viễn. Chính phủ Nhật đã cương quyết phản đối Nga vì lỗi ở quân lính Nga gây nên.

Thành phố Phan Rong đã bắt đầu thu thuế cư trú. — Bắt đầu từ 30 Juin 1940 trở đi, nếu ai chưa đóng thuế này sẽ phải phạt một số tiền gấp đôi thuế cư trú.

Máy bay vừa rải truyền đơn ở hai thành phố Hanoi và Haiphong để cõi động nhân dân giúp vào việc phòng thủ tự động và dặn cách lẩn tránh và đề phòng các thư khi có cõi báo động.

(Xem tiếp trang 18)



— Trước kia mời lấy vợ tôi không hề bao giờ bỏ đi chơi như anh?

— Chắc lúc ấy vợ anh hay còn là vợ?

— Thế là nghĩa lý gì?

— Nghĩa là nó chưa hóa ra Su-tử

LU'Ô'M LÄT

Khí hậu nước Phần Lan

Khí hậu trong bình nước Phần Lan là + 10, vậy cao hơn khí hậu thường thường của những xứ ở dưới cùng một vĩ độ (latitude) ấy là 6°. Nhưng tháng: nóng nhất là tháng Jullet, với một khí hậu trung bình + 15°, lạnh nhất là tháng Février, với một khí hậu trung bình - 10°. Thời tiết thái quá đã xảy ra: ở Laponie (1861) - 50° và (1914) + 35°. Ở Petsamo trên ven biển Bắc cực, khí hậu trong bình thường nóng hơn những tỉnh ở giữa xứ. Nước Phần thường có tuyết phủ từ giữa tháng Octobre đến đầu tháng Mai, lớp tuyết có thể dày tới 1 thước 50. Mùa rét dài, mùa xuân ngắn, mùa hè (tối với Phần Lan) bắt đầu từ Jain. Ngày dài nhất trong năm là ngày Sint-Jean: trong 50 ngày (không có đêm) của khoảng thời gian ấy, mặt trời không bao giờ lặn xuống dưới cháo trời. (D. I.)

Miền Carélie của

Phan Lan là thế nào?

MIỀN CARÉLIE, một yếu điểm trong cuộc chiến tranh Nga-Phần Lan vừa phải nhượng cho Nga—theo hiệp ước đình chiến—là miền ở phía nam nước Phần Lan. Miền ấy có mỗi một tỉnh thành quan trọng là Kexholm. Sau khi đã thuộc về Nga, miền đó bị Thụy Điển chinh phục vào thế kỷ XVII, rồi trả lại cho Nga theo hiệp ước Nystadt năm 1717. Carélie thuộc về Phần Lan từ năm 1920. (D. I.)

Giới hạn tốc lực máy bay

Lịch sử tấn bộ của các lối vận tải là lịch sử một sự phát minh không ngừng. Tuy thế bình như sự tấn bộ ấy đã đi gần hết đường: tốc lực của máy bay săn vấp phải bức tường kia là tốc lực của tiếng (1.250 cây số một giờ) và người ta đã cảm thấy sự cản trở ấy. Nhưng nhà chuyên môn nghe biến cùi về tốc lực cho rằng một ngày kia người ta không thể vượt qua 950 cây số một giờ. (La Science et la Vie)

về việc khảo cứu khoa học và kỹ nghệ của Hoa-kỳ, người ta được xem một bờ biển Hoa-kỳ rất vĩ đại, lớn khoảng dài 15 tia sét bao ngang: trên bờ biển 3.500 điểm có tháp đèn điện để chỉ những nơi có kỹ nghệ lớn và những đồ thi quan trọng. Hai bên bờ biển có đặt những phòng điện thoại, v.v. Khách vào đây để gọi nói chuyện với nơi nào có đặt điện thoại ở Hoa-kỳ tùy ý. Trong bờ biển lớn thấy sang bật lên những giài đèn chỉ đường giấy điện thoại từ Nha-trúc tới tinh thành có đèn bật sáng.

(La Science et la Vie)

Những chó dùng vào chiến tranh

Có thể dùng để đưa tin, cảnh giác, vận tải bay thảm thính. Những chó muôn dùng chó nhà binh phải đưa đến Sở nuôi chó ở Ile de France. Chó lí ra phải một tuổi và nhiều nhất là sáu tuổi. Thân phải cao không dưới nửa thước. Vậy những giống chó lùn như chó Béc-kinh (pékinois) chẳng hạn thì không có hy vọng giao hàng tuyển... (D. I.)

T. M. dica



Vay mượn
(liếp theo)

Dù người cho ta mượn thứ gì là một người bạn rất thân, kia ta gửi trả, ta cũng phải kèm thêm một lời cảm ơn. Ta phải hết sức làm thế nô cho chúng giả đò dùng ta mượn và phải vẫn giữ nguyên như cũ; ta thay thứ đã đánh mãi hay không mờ bị hư hỏng bằng một thứ mới.

NHÌU khi, có người không giả những sách mượn. Nhiều người không ngần ngại lén sách của bạn mà lập một tủ sách của mình. Thật là một sự khiêm nhã. Sau khi đã đọc xong ta phải den già lại người có sách và sách vẫn phải giữ nguyên như trước.

Có khi có sự chả gmay xổ ra, một vết mực, một chỗ rách trong quyển sách mượn, trong khi ấy ta phải thay quyển sách khác. Cần sự lich thiệp của người cho mượn là xin lỗi khi cho mượn một quyển sách mà mình có ý che bọc một cách cũ và thận; các cũ chỉ ấy ta chó nên bỏ qua.

THE HUNG

ENSEIGNEMENT par CORRESPONDANCE

Français—Mathématiques—Sciences
Méthodologies

Préparation au C.E.P.C.I.	2p.00
Cours de 1ère et de 2è années P. S.	3p.00
Préparation au B. E. et D. E. P. S. I.	4.00
Cours de Français pour les adultes	2p.50
Pour tous renseignements, écrire à	

L'École Triton

B. BIS & 10 Résident Miribel Hanoi
Joindre une en éloge timbrée pour la réponse.

BÃ CÓ BÁN :

ĐỤC NƯỚC BÉO CÒ

Truyện một lần trò ghen-tuông rất gay-gắt và thê-thảm giữa hai chị em ruột cùng lấy một chồng
Tiêu-thayet của

TRƯƠNG TUU

Giá Op.20 — cước Op.06

MINH-PHƯƠNG XUẤT-BẢN

Tổng phát hành: Bác-kỷ

LIBRAIRIE CENTRALE 60, Bd Borges Desbordes — Hanoi

Kính

KÍNH CẨM THỊ

KÍNH LÂO

KÍNH DƯỠNG MỤC

Kính thuốc hiệu FILOCHROS của Pháp Quốc dùng để di ngoài nắng

Có đủ các hàng gọng kính để thay đổi

Có đỗ mắt và dùng để chữa kinh

Ở xa gửi linh hóa giao ngắn

DAO-LAP

97 — Hàng Gai — HANOI



TRÔNG TÌM

CHIẾN TRANH TỰ-DỘNG

TỰ SUNG LỤC ĐÈN NGƯ LÔI MÁY

Nhưng một ngày kia ta có thể trông thấy phi-cơ-ngư-lôi do người điều khiển ở xa không?

(Tiếp theo kỳ trước)

Thủy-lôi-phục tử-thạch

THỦY-LÔI ném xuống bờ cũng có một bộ phận do sức ép của nước, nhưng ở đây, bộ phận ấy có truyền tới một cái ngoài để đợi khi thủy lôi đến một mức sâu nào đó thì nổ. Về cách tựa thủy lôi thì những tần tốc lực nhanh đưa ra lối dâng sau, còn lầu chạy chậm thì có dùng một thứ máy để bắn thủy lôi ra xa.

Nhưng thủy-lôi-phục, mặc dù trong dáng bộ yên lặng, cũng có những «máy tự động» ở trong. Thủy-lôi-phục có chua chúa những «súng» ngoài đầu có một cái kip máy hoặc một ống lưu-hóa-toan; khi đầu súng chạm phải vỏ một chiếc tàu, nước toan chảy vào hai sợi sắt trong một ống điện muỗi: luồng điện phát ra áy làm cháy thuốc và nổ thủy-lôi-phục.

Hình như thủy-lôi-phục tử-thạch của Đức có điện, những luồng điện của thủy-lôi-phục, lau ra trong nước bờ và lại trở về với triều thủy-lôi, bị khích động khi gặp vỏ sắt một chiếc tàu và làm cho thủy lôi nồi lén. Phương pháp ấy đã



THATCH

— Ngày, anh trả tôi một chức ấy chứ.

— Ô, chỗ bạn bè với nhau mà anh đòi là không quân tử tí nào.

Vâng, thế thì anh cho tôi vay mười đồng bạc ấy vậy.

dùng để thám thính những tàu ngầm đi qua; áy chính cái sức «cầm giặc» mạnh ấy của thủy lôi khiếu nó rất dễ bị hại, và vì thế bạn đồng minh Anh đã tìm ngay được một phương pháp bái trừ rất có hiệu quả.

Súng liên-thanh có «mắt»

Người ta thuật lại rằng khi quân đồng minh tiến vào rừng Warndt, quân Đức rút lui có để lại nhiều chiến cụ tự động.

Một cái cạm tinh xảo nhất là súng liên thanh có «mắt điện». Vốn mắt điện, cái bộ phận điện-ánh qui giá ấy dùng trong khoa viễn-truyền-ảnh, rải dể xúc chuyện vi ánh sáng cũng như vi nhiều thứ quang tuyến vô hình, như tia-sáng-ngoài-đô chẳng hạn. Như thế một hàng rào vô hình có thể đặt qua cửa thu tần một nhà ngập hàng, sau cửa kính một hiệu bán đồ nô trang, chung quanh một cái tủ bạc, bằng cách dùng một cái ống chiếu có kính đố màu hạt lựu và những gương soi. Cái «hang rào» ấy liên lạc với một bộ phận: khi một bàn tay gian phai... hay đại dột làm đứt cái hàng rào ấy thì bộ phận kia truyền một luồng điện từ những bộ máy để kéo cởi bao động, đóng cửa bay bắn súng. Một lẽ rất giản dị là súng liên thanh ở khu rừng Warndt đã hoạt động do một bộ nam-châm-điện có nối liền với một «con mắt điện»... thi dụ cái kíp giờ khoa học ấy không phải là một tin vịt! Vâ lại không phải một điều bí mật cho ai là những cửa «chiến lũy Maginot» có che chở bằng hàng rào có «mắt».

Ngư-lôi-bay do người điều khiển ở xa

Trong một cuộc báo động ban ngày giao đây, tin đồn lan ra công chúng rằng có những máy bay tự động bay trên miền Paris. Tin ấy nhằm vi khi bị súng cao xạ bắn lên, máy bay đã chạy trốn! Nhưng máy bay tự động vẫn có thực. Vì người ta đã phát minh ra -khi

NGÀY NAY NÓI CHUYÊN

Ngày nay biến Tựu, Huế. — 1/ Tôi giài mới, người con gái cũng ở một nhà. Lết trong ngắn ngủi và cứ chờ, chờ chờ, người ấy càng ghen tối. Nhưng tôi không đủ can đảm viết thư hay nói thật để tỏ tình ra. Làm cách nào cho người ấy biết tôi yêu nàng nán?

— Dù cách nào thì cũng phải tỏ tình để người ta biết ông yêu người ta chứ? Nhát là khi ông lại chắc người con gái cũng yêu ông. Hay là tết này tiên: nhờ mối lái đầu hỏi cô ấy làm vợ — nếu viết thư bay nái chuyện ông đều không dám.

2) Tôi học khá, có tinh kiêu ngoa. Làm thế nào tôi được tình ấy? Nhưng trước mặt một người con gái, tôi lại e sợ, đó là một. Vì sao?

— Ông đã biết ông kiêu ngoa thì bỏ cũng dễ. Maon bò nó ôm bấy nên nghĩ rằng ông hãy cần đối và còn nhiều người giỏi hơn ông (mà đó là sự thật). Nhát ông lại chỉ học khờ mà thôi.

E là trước người con gái không phải là một sự lạ, nhất là khi người ta yêu cô gái ấy. Đó là tình theo và nguyệt tự nhiên của nhiều người. Ông e là vì ông lảng túng, ấy cũng như ông kiêu ngoa vì tựa mình học giỏi đó.

Hữu, Saigon. — 1.) Máy tiếng Pháp sau đây mà nhà bình thường dùng nói đến, thì tiếng ta hoặc chữ Hán phải nói thế nào cho thông dụng: 1.) compagnie 2.) bataillon 3.) régiment 4.) brigade 5.) division 6.) Armée?

— 1.) Trung đội bay đội ngũ 2.) đại đội 3.) liên đội 4.) lữ đoàn 5.) sư đoàn 6.) quân đoàn.

2.) Tại sao mà người Annam vẫn gọi người Tàu bằng chú và thím?

— Chữ «tú» nguyên ở Khách trú mà ra (trả ngay) còn thím thì là vợ chú. Ấy là cách giải thích của mấy người có học, xem ra cũng phải.

3.) Người Pháp và Nam vẫn được kết hôn công nhiên và rất là thân thiện mà trái lại người ta ở cái đất Bóng-dương này vẫn công nhiên lấy con gái Annam mình làm vật triều khiển mà cũng trái lại con trai Annam mình chưa hề có ai lấy được con gái của họ làm vợ?

— Eh ơi người Khách lấy Annam có phải làm vật tiêu khiển đâu? Có nhiều người dân bà Annam lấy Khách vẫn có một địa vị là nê và vợ xứng đáng trong gia đình của người ấy. Còn sự họ giữ con gái không gả cho Annam (trừ vài nơi trong Trung-kỳ) là do có lẽ ở sự phân biệt sai lầm về giống nòi và tục lệ.

V. Dung, Hanoi. — 1.) Nhà cầm quyền ở đây, bay ngã viện Phap, đặt ra luật cấm sát, thi hành ở Bắc-kỳ.

— Để cảnh sát thi binh ở Bóng-dương không phải do nghị viên Pháp đặt ra. Tùy theo sự quan trọng lông việc, các vị toàn quyền, thống sứ hay các nhà vua bao bô tuyên hành bằng nghị định hay chỉ dụ

2.) Có quyền sách nào nói riêng về những luật cấm sát không?

— Không có quyền sách nào nói riêng về những luật ấy; cần phải xem qua bao chả Bóng-dương mới biết được.

Th. Th. P. Peng. — Một công chức có thể viết được; miễn là đừng có đem lên báo những việc có liên can đến chức trách nghề nghiệp của mình. Vâ không có luật nào cấm công chức dạy học đêm ở tư gia cả. Tuy nhiên, không thể dạy quá số 5 người học trò, vì quá số ấy bắt cứ ai cũng phải xin phép lập trường học.

T. Ng. Phanrang. — Có thể gửi ảnh phong cảnh xứ Bóng-dương cho một người bạn Pháp ở Pháp không? Có động đến vấn đề phòng thủ Bóng-dương?

— Sao lại không có thể được? Miễn là những ảnh ấy không phải là ảnh những nơi cấm địa làm căn cứ cho sự phòng thủ Bóng-dương.

Hoàn Tự, Hanoi. — Năm nay tôi 26 tuổi, người béo mà chỉ nặng có 43 kilo. Như thế có yếu không? Làm thế nào cho nặng thêm?

— Nếu ông lớn thì dù 40 kilo cũng chả phải là yếu. Nhưng nếu tầm người ông bình thường thì phải giữ vệ sinh và ăn uống, phải làm bô bằng thức ăn (saramenlat on) và đồng thời tập thể dục.

Nan Nhàn, Hanoi. — Từ trước: tôi nay các báo, các sách, các buổi diễn thuyết, diễn kịch ít khi được Ngày Nay hoan nghênh. Vậy đổi với Ngày Nay học thuật ta kèm lầm sao?

— Eh ơi khi hoan nghênh nghĩa là cũng đã có một đôi khi hoan nghênh. Sự ôi ôi chỉ tỏ ra Ngày Nay bao giờ cũng cẩn trọng trong việc phê bình. Các bạn đọc nên hiểu N. N. vẫn mong được dịp ca tụng một tài năng chân chính. Họ thuật nước ta bây giờ ta nên nhận là còn kém về nhiều phương diện, đó là vì những người tự nhận là bậc trí thức không chịu làm việc hết lòng, phần nhiều tự phụ và cầu thủ. Ngày Nay công kích để mất dần những cái như học diêm ấy đi.

(Xem tiếp trang 18)

khó khăn gì—cách làm cho máy bay tự bay lên, hạ xuống đất bay đậu xoong mặt nước. Sau nhờ có cách điều khiển bằng những luồng sóng điện ngắn khiếu có thể lái được máy bay ở xa.

Như thế đã sinh ra thứ máy bay không cần người cầm lái dùng làm đích cho súng thực bắn... và có khi thảng người ta! Thi ta hãy coi trong cuộc lập trận lớn của Anh, cách đây vài năm nay, trận chiến đấu của một chiếc thiết giáp lớn 34.000 tấn Rodney với một chiếc máy bay không có người cầm lái; nhưng dù chiếc chiến hạm huy động hết các súng cao xạ để «bắn

thực» kịch liệt, chiếc «máy bay tự động» đã bay thẳng được lên trên chiến hạm nên chiến hạm phải nhận là «bị đánh đắm»!

Có một điều khuyết điểm trong những máy bay không cần người cầm lái ấy là phải trông thấy máy mới điều khiếu được. Còn như phi-cơ-ngư-lôi do người điều khiển ở xa thì hãy còn ở trong một phạm vi ảo tưởng. Thứ phi-cơ này định giới hạn những điều có thể thực hành được về «sự tự động» của chiến tranh» và vì thế đáng được ta nói đến.

(D. I.)
T. Miễn dịch

CÔNG HIỆU VÀNG ĐỎN Thuốc đau màng oxic gia-truyen Thượng - Đức

NHỮNG NOI CÓ BÁN
THUỐC NGỦI:

Hanoi : 15 Mission (gần nhà thờ lớn)
Haiphong : 37 Paul Doumer
Hadong : 25 Nguyễn-Hữu-Đỗ và 34
Duviller.
Phutho : 14 Rue de la Gare
Hoa-Binh : Lâm-khê, rue Phuong-Lâm

Tôi có bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phuong hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muôn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc *Đau màng óc gia-truyen THƯỢNG-ĐỨC* là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hơi ngờ là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phong 1p 30, một hộp bốn phong 1p 00. Thuốc ngủi 1p 16 một lọ. (Tại phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có bến không thuốc ngủi cho các người qua lại muôn dùng ngay). Ở các lanh ai đang đại-lý bán thuốc đau màng óc cũng có thuốc ngủi để biểu cho khách hàng Ai muôn dùng xin viết thư về ngay và đề cho : THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

VÀI MÔN THUỐC HAY KHÁC

BỒ-PHÒI: Dùng chữa các bệnh ho lâu rãm, và để phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p 00 một hộp.

TUẤN-BỒ HUYẾT-HAIR: Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh sao gây cơn, ra khí hư, chỉ uống một hộp *lizzy* 1p. Mỗi hộp 1p.00, nếu muôn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p 00.

KINH-TIỀN TỰY-TIỀN: Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cối, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.00.

LJEU HOA HOÀN: Dùng chữa bệnh lậu, 1p 50 một lọ. Nhẹ 2 lọ nặng 4 lọ, chữa kinh nguyệt không sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p 00 đến 30p.00.

TI LUONG - BÚC
15 phố nhà Chung (Miss an) - Hanoi
ĐẠI - LÝ :

HÀ-ŁONG: 25 Nguyễn-Hữu-Đỗ, và 24 Duviller (trước cửa chợ) PHÚ THỌ : 14 rue de la Gare, HÓA BÌNH : Hiện Lãm Khê phố Phuong Lâm, HAIPHONG : Võ-Tân 37 avenue Paul Doumer, BẮC-NINH : Võ-Sinh 161 Rue Tiêu-ao, HÀ-DƯƠNG : Quang-Huy 25 Maréchal Foch, NHA-TRANG : Nguyễn-Phan-Tuyễn Tailleur, THÁNH-HOÀ : Phái - Lai 72 Grand rue, HUẾ : Thành-n-đèn 43 Rue A-i-Cra. TOU RANE : Lê-công-Thành A. du Musée.

HƠI ẤY, tôi ở Basra (!); cùng chơi với tôi có anh Abu'l Fath-Iskandari, một người có khoa hùng biện, nhở về giọng nói và luôn luôn ở môi miệng có sẵn những lời văn vẻ. Một hôm, chúng tôi nhận lời mời của một bác lái buôn đến dự cuộc ném thử món *madra*, một món ăn ngon mà những người ở thành này đều lấy làm thích và tự kêu. Người ta buông món ấy trong một cái đĩa sành to, một cách vừa cảm động vừa dè dặt; một món sạch sẽ và chắc chắn là ngon, làm cho mắt chúng tôi sáng rực lên và cùng lén nhòm. Nhưng, khi đĩa vừa đặt yên, đang thúc cái lòng ham ăn của mọi người, thì Abu'l Fath kêu ầm lên hỏi ai đã làm ra món ấy. Ban đầu, chúng tôi tưởng là một trò đùa, nhưng sau chúng tôi thấy anh có dáng nghiêm trang đứng dậy, từ tạ nói không dám ăn món ấy. Vì nè bạn, chúng tôi dành dè cho người nhà cắt đĩa đi, và chặc lưỡi đưa mắt nhìn theo, trong khi mồm thì chảy mèng mà tâm hồn thì đang bùng cháy. Chúng tôi bèn hỏi anh vì sao cái món kia quan hệ đến anh đường ấy?

— « Chuyện của tôi càng dài, sự lao dao của tôi càng lớn », anh nói, tôi chỉ sợ kẽ ra làm mất thi giờ mà chỉ gợi sự khinh bỉ của các anh thôi.

— Không sao, xin anh cứ kể. Chúng tôi cố nắn ní.

— Chuyện xảy ra như vậy, anh bắt đầu kể, ngày ấy, có một lão lái buôn, ở Baghdad, (2) đến mời tôi sang nhà ném một món ăn, cũng thứ món ăn này đây, và cứ lèo dèo theo tôi như một cái bóng, hay... một con chó chạy dính theo chân những người ở hang đá thườn xua. Cho đến lúc tôi nhận lời. Khi tôi đã ưng thuận cùng đi với hắn lại nhà, hắn mới bắt đầu giờ khoa khen hót vợ hắn, nào người mà hắn dám hy sinh cả thân mình, và nhất là người có tài nấu bếp soan cái món này cùng bao nhiêu công trình mà nàng đã bỏ phí trong khi nấu nướng. Hắn nói với tôi : « Ngài ơi, tôi chỉ mong ngài thấy vợ tôi lúc còn khoác ra ngoài quần áo một cái khăn làm việc đi từ chỗ này qua chỗ kia trong nhà, từ cái lò đến chỗ mây cài nồi, và từ đây trở lại cái lò, phùng má thời lửa, chính tay nàng đun cỗ vào, trong khi khói sê cuộn lên, làm tôi và bà cả mặt đẹp đẽ của nàng. Thật là một cảnh tình tú ! Tôi yêu nàng bởi vì... nàng yêu tôi. Sung sướng thay là kẻ nào được vợ mình yêu lại, và đem lại

1. — Truyền này viết từ 1000 năm, nên những tên thành phố hoặc tên bài Á-Rập lúc bấy giờ so với bây giờ đều khác hẳn, nhưng tôi tưởng cứ nên giữ ý nguyên văn, không dịch được.

2. — Bây giờ là Bagdad

TRUYỀN NGẮN Á-RẬP của BADPAL-ZAMAN AL-HAMADHANI

ÔNG TROC PHU

XUÂN THIÊN

Badi' Al-Zaman Al-Hamadhani là một thi sĩ kiêm văn sĩ Á-Rập của thế kỷ thứ 10, thật đã không rõ với cái danh hiệu « Vinh Quang của thời đại » mà ai cũng công nhận. Một nhà đại văn hào, người đã nở một kỹ nguyên mới trong văn chương Á-Rập. Người có thể dịch một tập thơ Ba-u ra lơ Á-Rập, hoặc đổi văn xuôi ra văn thơ, văn thơ ra văn xuôi một cách dễ dàng. Truyền này là truyện ngắn nhất vừa hay nhất của người, ngữ một ý khởi bài « lây phuong » kín đáo, đơn sơ và ý hơn nữa « bình dị ». Ông Michel N. Maloof, một văn sĩ Mỹ ở Syrie (một người hay khảo cứu đến Văn Chương Á-Đông (đ) Cem truyện này dịch ra tiếng Anh, và đề lừa bằng tiếng Pháp « Nouveaux Riches »

Lời chú thích của Pearl S. Buck

cho mình hạnh phúc, nhất là khi nàng lai cùng với mình cùng một màu mủ; ấy vợ tôi là con cò con cại với tôi và chúng tôi cùng ở một làng. Chúng tôi có những ông cậu ông chú; song le nàng còn thông minh hơn tôi lại thêm phần xinh đẹp !

Hắn ta kè kè khen ngợi những đức tính quý báu của vợ hắn, cho đến lúc đầu tôi thấy nhức thi chúng tôi vừa đi gần đến nhà, hắn lại tiếp : « Ngài ơi, xóm này là xóm độc nhất vô nhị ở Baghdad và được tất cả những người cao quý tìm đến. Cả những bức qui phái cũng ao ước ở đây, nhưng chỉ những người buôn bán mới được ở. Một xóm được biết thấy các xóm láng giềng biết tiếng như ngài biết, chẳng hạn. Nhà tôi lại đẹp nhất trong xóm, tóm lại một lời, là một bạt Ngọc quý nhất trong một chuỗi ngọc. Ngài đã biết tôi phải tiêu phí mất bao nhiêu để sửa sang nó không? Nếu ngài không thể nói chắc chắn thì xin cứ thử đoán xem ?

— « Tôi đoán : nhiều lắm » tôi trả lời.

— « Chao ôi ! Chỉ « nhều lầm » mà thôi ư? » hắn hỏi và buột miệng thở dài : « Song nêu khen ngợi người biết nhiều việc ! »

Chúng tôi sắp đến công. « Đây là nhà tôi, hắn bảo. Ngài thử ngó cái cửa sổ này làm tôi phì cười bao nhiêu tiền? Hơn cái « nhieu l'am » nữa kia. Ngài có ua nó mang kieu gì và hình vẽ chi không? Ngài đã từng thấy cái nào như thế chẳng? Xin ngài nhìn lại cái kieu thật quá rườm rà. Ngài có nhận thấy cái khéo của tên họ mặc kbl chạm rái cửa lớn này không? Xem ra hình như anh ta đã dùng cái « compas » mà làm thi phải. Ngài xem gỗ dày. Ngài tưởng anh họ phải dùng bao nhiêu tấm ván? Thật là những tấm gỗ trắc, không có lấy một đường nứt. Khi dùng đến nó là rung lên như phim đòn và nến đập đến,

tiếng reo sê vang ra khắp nhà. Gó này nguyên là của Ysac, con Mohamed làm, một người tinh nghệ và danh tiếng nhất trong vùng làng cửa, tay chàu thật quá lành lẹn. Người đâu có người là lung ! Chúa Trời cung nên giáng phúc cho anh ta ! Không bao giờ tôi muốn một người tay khác làm cửa cho tôi. Ngài dòm lại cái vòng trên tay úa dây. Tôi mua của một tiệm lạp hõa, nơi chỉ bán toàn đồ bảo bối mà chỉ mất có ba đồng dinars. Ngài lính có được bao nhiêu kim khoáng ròng trong ấy. Bảy lượng và tôi ký tròn lại trong ấy. Xin ngài hãy nắm lấy và quay thủ, gõ xem và xin xem kỹ lại. May mắn cho tôi là mìn mới mua được ngắn ấy đó, chỉ do nơi Imran, người buôn đồ cổ. Tất cả các thứ hồn ta bán đều bảo bối »

Lão lái buôn mở cửa, và chúng tôi vào hành lang. Hắn kêu lên : « Cầu trời phù hộ giữ gìn nhà này suốt đời cho tôi. À, bảy đồng xem nó rộng là bao ! Còn cái nõa nữa! Cầu cho tường nó đứng vững luôn và chắc chắn. Ngài bằng hỏi tôi làm thế nào tôi mua được nó, và làm sao tôi tranh nó cho đến lúc chiếm được. Chuyện như thế này. Nguyễn Irabc tôi có một người láng dềng, là chủ nhà này — một người rất giàu, có nhiều vàng đến nỗi không bao giờ được cho hết. Người chết, tội nghiệp, để lại một thằng con trai chỉ chực phá tan cái gia tài kia, trong những cuộc rượu chè chơi bài, ca sướng. Lúc làm vào cảnh ấy, tôi nó sẽ bán mất nhà trong một cơn khùng hoảng, và tôi sẽ mất tôi một món bài. Và vì thế tức ấy, quả thực tôi thấy sợ chết quá. Một hôm, tôi góp nhặt của cải, hàng hóa mà tôi không định bán, và mang cho bán đúng vào lúc hắn phải trả nợ. Hắn cứ từ ống lối cho. Nhưng đã bắt hắn viết một tờ văn khế, và cứ để thời giờ rồi qua, không hỏi đến tiền bạc gì cả cho tôi lúc tần lai sa vào cảnh túng thiếu. Lúc bấy giờ tôi

mỗi đời số nợ kia Hắn van xin cho khất lão, và còn hỏi thêm đồ đặc tiền của, tôi cũng cứ cho hắn. Nhưng lão này tôi làm một tờ đè ép nhì hào và một mặt gilded hàn cứ mượn tiền tôi, cho đến khi tôi hoàn toàn chiếm lấy tờ nhì; ấy tôi cứ cho mình là may mắn. Lại có một buổi chiều khác, chẳng hạn, tôi đang thiền thiền ngủ, bỗng có tiếng ai gọi cửa. Tôi ra mở và thấy một người đàn bà mang đến một tràng ngọc đeo cổ vừa đẹp vừa rực rỡ mà bà ta ưng bán. Tôi trả giá và mua lấy để dâng như không, và quả thực giá ấy bởi quá, vì Chúa Trời muốn thế. Tôi khen cho ngài nghe tất cả những điều ấy một cách sờ lược tạm cho ngài biết rằng tôi quả là một con buôn lanh lợi đường nào. Và xin ngài biết cho rằng, sự may có thể làm cho nước trào ra từ một tảng đá. Ngài không thể tự đổi mình được. Những điều đã xảy ra hôm qua cũng có thể cho rằng vừa mới xảy ra cơ mà!

« Nay ngài xem chiếc thảm này, chính tôi mua trong một cuộc đấu giá. Chiếc này nguyên xưa của những nhà giàu có tận bên Euphrate rồi bị cướp đi. Tôi đã để ý kiểm những đồ như thế từ lâu mà chưa bao giờ gặp. Song thời gian luôn sẵn sàng mà không ai biết trước nó đem cho ta cái gì. May mắn quá, một hôm, tôi qua tiệm nọ và thấy thảm này bày ra bán, tôi bèn giàm một giá hạ và mua được. Ngài xem kỹ những hoa lốm và thảm đều là đường nào, những hình vẽ, màu sắc làm tăng vẻ đẹp biết bao. Thật hiếm lấm móm có được một chiếc như thế này. Ngài đã từng nghe nói đến Imrar, người họ đệ thảm có tài chàng. Chính anh ta dệt chiếc này, và hiện giờ con anh ta kế nghiệp mà cũng coi cửa hàng cũ. Chỉ có những chiếc được chọn lựa, tôi nhớ mới tìm thấy ở Illem anh, vậy nên ta cũng khá yên lòng mà biết rằng ngoài anh ra không còn ai có được. Người đi dạo thường bao cho kẻ tin đồ nhiều lời khuyên răn hữu ích, nhất là khi họ cùng ngồi ban với người. »

— Nhưng chúng ta hãy quay về món madra thôi. Có lẽ đã trưa mất.

« Nhỏ! » hắn gọi « Đem thau và nước đây! » Tôi nghe thầm: « Ước gi có một dịp gì xảy ra, thì tôi sẽ trả ngay cái bùa ăn này! »

Thằng nhỏ lại gần, lão lái bắt đầu nói tiếp: « Ngài hay nhìn thẳng bé này. Nó là dân La-mã chính tông đấy, nhưng rồi bị bán đi Iraq. Vào đây, nhỏ Đỗ mưu ra, chia chân ra xem nào; xắn ống tay áo lên và mím cười đi. Rồi, đi lui lìa khỏi. Chắc ngài sẽ hỏi tôi mua bùa ở đâu. Vàng, chính Abu Iobas chuộc bùa của một kẻ buôn loli mọi. Để thau đó, nhỏ Rồi vào mang bình ra đây. »

Thằng nhỏ vừa đặt thau xuống, lão lái ta đã vồ lấy. Hắn vừa xoay tròn cái thau, mắt trổ nhìn, vừa co lay búng khẽ một cái và nói: « Đây, ngài hãy nghe tiếng kim khí này, và

thấy màu sắc của nó. Thật như một ngọn lửa hồng hoặc một khói vàng. Một người thợ xảo nhất ở Iraq làm nó bằng kim khoáng của thành Damash và chắc rằng đó không phải là một chuyện thường. Đây, là đồ của vua chúa dùng ngày xưa. Ngài hãy ngắm lại cái công phu chạm trổ này, chắc phải hỏi tôi mua ở đâu. Tôi mua thanh này tận cái bờ biển lung lâm, và quả thật là nhờ một dịp rất tốt, tôi mới có cái kho báu này. À, nhỏ, đưa bình đây. Ngài xem cho. Bình làm toàn một khối nguyên. Cho đến cái miệng cũng đúc một phiến. Cái cờ độc chiếc bình này mới di dời được với chiếc thau kia, và hai thứ chỉ có

người đàn bà nào dùng chùi mắt mlob; có những đồ riêng cho những người đặc biệt. À nhỏ, đem đến đồ ăn lên chứ. Chúng ta ăn muộn quá. Cà lê tôi bếp xếp nhiều lầm nhỉ? »

Cái đĩa nọ vừa tung lên, anh chàng đã cong ngón tay lại gõ, và nhẹ răng ra cắn, mà bảo thêm « Thật cái thành Bagdad này là một nơi lớn lao quá, những đồ làm ở đây cũng đẹp biết bao! Bọn thợ của chúng ta khéo thật! Đây, ngài có xem thấy đĩa này chưa. Hãy sờ cho biết nó dày là đường rác, thế mà nhẹ biết mấy, và còn cái kiều nới đẹp sao! »

— Đẹp thật! tôi đáp. Nhưng



Ở trong một cái nhà như thế này, và biết được giá trị nó hoa chỉ một người khách như ngài đây! Rót nước vào, nhỏ, đến giờ dùng bữa thôi. Ngài hẳn xem nước trong là bao, lồng lánh khác nào đôi mắt mèo, sáng như một que thủy tinh. Người ta đến nước này tận sông Euphrate và sau khi đã lọc kỹ lại suốt một đêm, mới dùng đến. Bởi thế nó nhấp nháń như ngọn lửa một cây nến và sáng tựa như những hạt lệ Song, nói cho cùng, chính cái đồ đựng mới có thể làm cho nước ấy trong và ngọt như thế chứ cái đồ đỗ ở dưới thi có ăn thua gì.

« Còn chiếc khăn này nữa, ngài vừa xem nó và chắc sẽ hỏi tôi « lịch sử » của nó. Nguyên tôi mua thứ hàng này, được có bảy thước, dệt tại Zourghan. Cũng may cho tôi mới đi qua thành ấy. Nhà tôi có thể dùng một lúc hai mươi thước để chỉ may một cái áo khoác, cũng như dùng một vài thước may cái khăn che nắng mặt. Còn tôi, chỉ có thể vớt lại có một miếng mà ngài thấy đây, tôi đem ngay cho một tay thêu gối và cắt đi đính chỉ để cho khách sang trọng và đáng kính dùng mà thôi, khăn này chưa hề bị những bàn tay nhợp nhúa của bọn Bédovins mổ đến, cũng chưa bao giờ có một

khi nào chúng a mía vào tiệc?

— Ồ, ngay bây giờ, hắn nói. Đem món ăn lên, nhỏ. Nhưng này, ngài đã công nhận thật tình rằng những cái chân con của đĩa này đều làm chung một khối với chính cái đĩa không?

Đến đây, tôi bắt đầu nói giận sùi cả người, và nhủ thầm: « Bây giờ rồi sẽ tới bánh, rồi chất bánh thế nào, và cách làm ra sao. Lúc ban đầu, bột ấy mua làm sao; rồi làm thế nào để mang về nhà, rồi say ở cối nào, rồi tráng ở lò ai; hấp ở nồi nào, và anh chàng thuê ai hấp, và hình dạng cái người hấp là

cùng tên phu bếp. Rồi đến cùi, đốn ở đâu; chất lại phơi khô cách nào. Muối để làm bánh kia là thứ muối gì, và trước đó những ai dùng. Còn thứ nho nào đã để riêng làm dấm; lúc ép và lúc chưng lọc, thế nào, và anh chàng phải trả bao nhiêu tiền để tậu được một bình. Lại những món rau; trồng ở vườn nào, người ta thái rửa cách nào, lặt tía làm sao. Và đến cái món madira kia phải làm ra sao; trong ấy phải dùng thịt chi, và nấu trong nồi nào; lửa cháy ra sao; và cỗ dùn trước kia mặc cách nào, và phải dùn làm sao cho khéo để nấu nướng chẩm. Thật là một điều khó khăn để... kết luận một câu chuyện không bao giờ!

Tôi bèn quả quyết đứng dậy. Hắn hỏi tôi: « Làm sao thế? » Tôi đáp — « Tôi có chuyện riêng » — « Có lẽ ngài thích một gian phòng tắm! hẳn kêu lên. Tôi có một cái đẹp đam chấp cả lâu dài của một hoàng tử. Trên là gương, dưới thềm lát кам thạch vẽ vời khéo léo, tường xung quanh lát cho đến nỗi con kiến cũng có thể trượt xuống, thậm chí con ruồi cũng tron té trên thềm được. Cửa thì bằng gỗ mun, bản lề bằng gỗ trắc với ngà voi, ráp lại với nhau bằng cách khéo léo vô cùng. Ấu ở một nơi như thế có lẽ tiện lâm chờ! »

— « Àh đến đây mà ăn » tôi trả lời. Thật là một hoàn cảnh hoàn toàn không thể ngờ trước. Vừa qua cửa, tôi ù té chạy. Trong lúc ấy hắn đuổi theo gọi àm lên. « Ông bạn, ông còn quên món madira! »

Lũ trẻ chơi ngoài đường, nghe thấy tiếng là tên tôi nên cũng bắt chước kéo lên omxóm. Tức quá, tôi lượn một hòn đá và ném lại phía chúng, nhưng rủi lại va vào chiếc khăn một khách qua đường và đập bể đầu ông ta! Chúng xúm lại nắm lấy cổ tôi, và lấy gậy, guốc bồ lèn mình như mura rào. Từ chỗ đó, tôi bị đe dọa vào tù, và bị cầm trong lao tối hai năm. Từ đấy, tôi thì rằng siết đai tôi sẽ không bao giờ rủ đến món ăn ấy.

Phan xuân Thiện dịch
(Theo bản chữ Anh của Michel N. Maurof)

Truyện ngắn « MỘI DIỆU KẾ »
của Trần-Tiêu

vì một lẽ riêng không dũng được

Sách Mỹ Thuật Đời Nay

LÚA THIÊNG

của HUY - CÂN

in hai màu

Sách dành cho bạn yêu thích đẹp những bản in lên nhiều thứ giấy quý trong đó có giấy IMPERIAL ANNA VÀ LA CUVE
SÁCH LÚA THIÊNG DO HỌA SĨ TÔ-NGỌC-VÂN TRÌNH BÀY
SÉ LÀ MỘT CÔNG TRÌNH MỸ THUẬT QUÝ GIÁ

Đường đi

CHÚNG tôi đã chơi chợ tết và chợ phiên. Nhưng đó đều là chợ trần, tanh tưởi mùi thịt cá, hôi hám mùi thịt người. Nay nhân tiết xuân ấm áp, hương xuân phảng phất trong không, nhựa xuân bồng bột trong lòng, chúng tôi cao hứng rủ nhau đi chơi chợ trời một phen.

Và hôm 18 tháng ba tây mới rồi chúng tôi đã lên Chợ Trời, trên ngọn núi Thầy, băng... ô tô — hai chiếc ô tô máy nổ rất hùng của hai bạn Hoàng Đạo và Như Tiếp, do hai bạn lái lấy, tay lái cung rất hùng. Đi chợ trời, đường thiên san vạn thùy, ngoặt ngoéo hiểm nghèo, chả có phải lầm thường đâu ! Chỉ non tay lái một tí là chết đẽ như bão !

Kè tay lái thi cỗ nhiên không non rồi, chả phải cái dịp xe hơi non một tí thôi : trên con đường đất vào chùa ai nấy đều bị sét, bị lắc, bị dập xương thịt. Nhưng cũng đến nơi được, thế là may lắm rồi.

Trước khi tới chợ trời, chúng tôi phải qua một cái chợ trần, người họp đông quá khiến chúng tôi đi chậm lại và hai anh Luyện, Tiếp phải thay nhau xuống quay máy liền liền, vì xe các anh chỉ quen xông pha « đường trường » chứ hễ bắt nó đi chậm là y như nó giờ quê ỳ ạch, bắt khẽ.

Rời ô tô, chúng tôi dùng chân leo tới chùa trên. Chùa ở lưng chừng núi, đường lên cũng chả khó khăn lắm. Thỉnh thoảng chúng tôi dừng lại ngắm xuống, và có vẻ kiêu hãnh rằng mình đã lên cao. Những mái chùa ở ven chân núi qua cành đại già cối, mộc thênh phảng phát giống những nét vẽ trong một bức thủy họa tàu Đứng trên tròng xuống bao giờ cảnh cũng tàu, anh Luyện bình phẩm.

Sư văn sĩ

Vào chùa trên, chúng tôi lưu ý ngay đến một điều : sư cụ Như Tùng chủ trì chùa Thầy là một văn sĩ thông ba thứ chữ : Nho, Pháp và cả Nam. Chúng tôi thấy nhân nhân viết, đọc trên biển gỗ, trên vách đá, trên tường với những tác phẩm của sư cụ, lời văn thống thiết, bi ai khiến chúng tôi phải... mỉm cười. Tôi có nhớ một mẩu câu Pháp văn xin chép ra đây để đọc giả cùng thưởng thức : «... des os que les pélérins foulent aux pieds et cassent même ». Dưới ký :

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
NGUYỄN - GIA - BỨC

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

CHỢ TRỜI

DU KÝ VUI của KHÁI HƯNG

Như-Tùng, bonze en chef

Hang Thánh hóa

Không rõ hang Thánh hóa thời nàng Xuân Hương, thi :

Lườn đá cỏ leo sờ rám rap,
Lách khe nước rỉ mò lam nhám
như thế nào, chứ ngày nay, chúng
tôi chỉ thấy một con đường lát gạch
bát tràng, và cái bể con hứng giọt

dánh cờ ! — người ta xây một cái
mốc bằng xi-măng, cái mốc của sở
lực lợ. Đó là tất cả chợ trời, cái chợ
trời mà cô Xuân Hương yêu dấu của
chúng ta đã lên chơi và đã đề vịnh :

Hoa công xây đắp biết bao đời,
Nó cạnh Sa-Sơn có chợ trời.
Buổi sớm gió đưa, trưa nắng dòn
Ban chiều mây họp, tối trăng chơi.
Bày hàng hoa quả từ mùa sắn,
Mở phố giang sơn bốn mặt ngồi.
Bán lợi buôn danh, náo nhũng kè,
Chả len mặc cả mồi dồi lời !

Chẳng rõ có ai bán lợn mua danh
lèo đáy không, nhưng bác Tân-Đà
thấy ở hạ giới vẫn rẻ như bèo dã
một lần kia kit gánh thơ lên bán
chợ trời. May mà đó chỉ là một giấc
mộng. Chứ nếu là sự thực, thì thất
vọng đến thủa nào người !

Chứng bị cái không-khi tiên gợi
người cầm hứng, Hoàng Đạo cất
tiếng ngâm :

Tưởng tượng hôm nay tới chợ trời,
Đánh cờ, uống rượu với tiên chơi.

Rồi ngừng bất : nguồn cảm hứng
chỉ chảy được tối do. Nhưng đã có
thi sĩ Tú Mỡ nói điều thành một
bài thơ thật ngón thập nhị cú :



LÈN CHƠI CHỢ TRỜI

Tưởng tượng hôm nay tới chợ
trời,
Đánh cờ uống rượu với tiên chơi.
Treo đeo khố khèn chán trày
trái,
Leo gốc quanh co gói mồi rải.
Chợ họp : ló nhô toàn những đá,
Hàng bấy : lửa tủa rã! cát gai.
Cờ tiên nào thang ban đầu nhé?
Lục lộ còn tro cát đó thôi !

Ngán nỗi người tiên đều mất mặt,
Bực mình khách tục bỏ hói tai
Thôi đánh kéo xuống trần gian vắng
Cơm nắm, gà quay, chén hành
thoi...

Tiên

Và chúng tôi kéo xuống trần gian.
Chúng tôi giải khăn lén cỏ, bày
món ăn ra khăn, rót rượu ra cốc,
rồi làm cái việc rất thẩn... tiên, việc
ăn uống

Ngà ngà say, tôi hỏi dừa mày
thằng bé dẫn đường :

— Các em có thấy tiên xuống nái
bao giờ không ?

Một đứa cười bóm bịch trả lời :

— Tiên có xuống nái thì mình
nhìn thấy sao được ?

— Vậy em chỉ nhìn thấy người
đến đây ? Có cả con gái nữa chứ ?

Nó vui vẻ thuật cho chúng tôi
nghe những bữa tiệc ấm ỹ của
người Pháp ở miêng đất vuông
chúng tôi đương ngồi ăn :

— À xong người ta vào máy hát
và nhảy đầm.

Hết chuyện người Pháp đến
chuyện người Nam, chuyện một
cặp trai gái lên thăm chùa rồi chứng
thấy mìn bồng hóa thành tiên,
đưa nhau ra đó tình tự, tình tự một
cách quá thân mật đến nỗi thẳng
bé phải chạy đi mách sư bác lời
can thiệp.

Bất tử

Hai thằng bé chuyện vài quả,
Chúng nó đều là nghệ sĩ non cỏ,
hay it ra cũng là bạn dẫn đường
của nghệ sĩ. Chúng nó luôn luôn
đọc đến những tên rất quen thuộc:
cậu Vân, cậu Tri, cậu Nhị, cậu
Cung, cậu Trù, ông Nam Sơn và cả
ông I.. nữa. Chúng nói « Ông I.. »
nghe thân mật quá tưởng như chúng
là học trò yêu mến của ông giáo
người Pháp. Nhờ chúng, những
cái tên lớn lao kia sẽ mãi mãi lưu
truyền lại hậu thế, sau kia những
bài thơ, bài phú trên sườn hang
Thánh hóa nét koắc dã mờ, vì

Trăm nam bia đá thi mòn,
Nghìn năm bia mặng hagy còn trơ.

Thê là các họa sĩ bồng* đang sê
trở nên bất tử.

Tôi có ý nghĩa ấy. Và mỉm cười
tôi giới thiệu từng tên trong họa
chúng tôi với hai đứa trẻ dẫn
đường. Chúng chăm chú nhìn
học thuộc những cái tên mà
cô lẽ chúng cho là rất ngộ
ngingo. Rồi mấy hôm sau biết đâu
chúng nó không khoe với khách
thập phương ; « Hôm nay cậu Nhát
Linh, cậu Hoàng Đạo, cậu Khai
Hung, cậu Huy Cận, cậu Luyến,
cậu Tiếp uống rượu ở đây Áo
xong, cậu Nhát Linh và cậu Hoàng
Đạo có thời ống tiêu và ống đít »

Thê là chúng tôi cũng sẽ bất tử.

KHÁI-HUNG

Của N. C. Chúc

Gọi là đè an ủi.
— Ấg thế là hai chặng mìn đánh
số Bóng-dương đều tan nát cả rồi.
— Nhưng số của anh còn tráng
được một, hai con... chứ năm con
số trong vé của tôi không tráng lây
một gọi là đè an ủi.

Bạn « độc » nhất

— Tháng Tắc là bạn « độc nhất »
của ta ở trên đời.
— Thế mà mày vẫn còn giao du với
nó sa?

Làm theo.

CON — U ơi, bao nhiêu kiến vang
vào sanh thịt bỏ dãng.

XE diện dỗ, rồi xe lại chạy.
Một người thiều phụ mới
lên, bước vào trong toa. Cõ
người ấy buộc một tấm khăn to deo
lông cánh tay phải: bàn tay của người
thieu pha sang lén trông rất ghê sợ.
Hành khách chấn chấn chú nhìn và thi
thầm.

MỘT NGƯỜI HÀNH KHÁCH —
Xong đến như thế chắc đau lắm đây.

NGƯỜI NGỎI CẠNH — Đã dành.

MỘT NGƯỜI KHÁC — Lên dinh
phải không?

NG. NGỎI CẠNH — Ủ, lên đầu danh,
nhắc lắm dãy nhỉ?

MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ CÓ TUỔI —
Không phải lên đầu danh, có ắt lén
cảng của dãng. Đau lắm. Năm kia tôi
có con bé em cảng lén cảng của như
thế, đau nhức không ăn không ngủ
được.

NG. ĐÀN BÀ BỐI DIỆN — Lên
cảng của thì không gì bằng thuốc
cao nhà Hỏa. Mua độ ba, bốn lá về
đán là nó dẹt đi ngay.

BÀ CÓ TUỔI — Tay sưng đến thế
thì khó lòng dẹt được.

BÀ BỐI DIỆN — Không! cứ dán
cao nhà Hỏa là dẹt đây. Cao ắt tốt
lắm, lên dinh đặc, lên đầu gối ông
vợ, hay đến hậu bối cũng liều hết...
Thuốc cao nhà Hỏa đã có liềng.

BÀ CÓ TUỔI — Nhợt mới như dán
cao thì vẫn khỏi, nhưng dâng nát
cõ ắt lén cảng của cơ mà. Thuốc cao
chữa sao khỏi được cảng caa?

B. Đ. D. — Thế mà khỏi mới! ài chử!
Cõ cứ lén mua độ một hào thôi. Ch
ba hóm là dẹt.

B. C. T. — Không thể dẹt, được. Mả
cõ dẹt nó cũng chèp vào độc lâm. Tay
đã sưng đến thế thì có dít thuốc của
ông lang Mác Hả-dông là hơn cả. Ch
hai hóm là nung mủ rồi vỡ ngay.

B. B. D. — Ông lang Mác Hả-dông
ai còn lạ gì. Chỉ có một món dít
rồi năn, đau chêt người đi được
mà thành sẹo thênh thện củng nén.

B. C. T. — Không q, bà làm đấy.
Một trăm cái bàn tay lên cảng caa,
ông ta chữa khỏi cả một trăm.
Cõ người sưng đã lrowsing què, thế mà
chỉ buộc thuốc có hai lần là khỏi.

B. Đ. D. — Ấg nói thì vẫn dễ thế.
Cõ cứ nghe tôi mua thuốc cao nhà
Hỏa mà dán.

B. C. T. — Lên cảng caa mà dán
thuốc cao! Từ thưa cha sinh mẹ đẻ
bấy giờ tôi mới thấy người ta chữa
như thế là một.

B. Đ. D. — Còn hơn là mua thuốc
ông lang Mác vè mà vứt đi!



ME — Thế mày đã làm cho kiếm
ra chua?

ĐÃ, con làm theo a dò... dồn
tập vào lõi kiếm hổm nõ, u ơi!

Ấn dứt.

VỢ — May phải biết, tao thế này
đã con nào ăn dứt được chua, mà
may ché lao xá...

CHỒNG — Mày thử lên... Bách-thú

vào chuồng hổ xem... con hổ nó có
ăn dứt được không nào?

Nội tình.

A — Ngoại tình là thế nào, nhỉ?

B — Ngoại tình là có vợ hụt có
chồng rồi mà còn đi phải lòng người
ngoài.

A — Thế có vợ hụt có chồng rồi
mà đi phải lòng người trong nhà là...
» nội tình » chát gi!

Tinh bè bạn.

THÂN — Mày thí trượt, tao ngලි
baôn qua.

SỸ (cảm động) — Cám ơn anh!
Lâm lâm.

THÂN — Gá mảng dỗ có phải tao
đã được một bùa phở no nê và một
chắc « cinéma » mà mảng dỗ hứa với
tao hôm 22 mai không nhỉ?

Mùi trường già

A — Bài văn này xác xạ mà
trường già. Anh hãy đọc mà xem.

B — Mấy hôm nay tôi ngát mũi, đã
cố đọc cũng không ngửi thấy mùi gì
được.

chưa nhợt mà phải đợi cho đỡ mệt,
đợi phải năn thì chưa làm gì?

B. C. T. — Phải, còn thaotic cao
của bà thì...

B. Đ. D. — Ô ho! sao lại thaotic
cao của tôi? Tôi thắc cõ ắt đau tôi
làm ơn mách cho thuốc hay... chứ tôi
cô phải đi làm quảng cáo thuốc cho
ông lang như người ta dâa.

B. C. T. — Bà này ăn nói lạ chua?
Như người ta là như ai? Để thường
bà bảo tôi rao hàng cho ông lang
Mác dãy hẳn?

B. Đ. D. — Không q, bà không rao
hàng cho ông lang Mác đâu q. Bà chỉ
khoe thuốc vỡ mủ của ông ắt mà thôi:

B. C. T. — Việc gì tôi khoe? Tôi
quen thuộc gi với ông ta, chẳng
qua thấy cõ ắt đau thì bảo dâum...
Chưa chí bà dâ sợ người ta cướp
mặt khách.

B. B. D. — Khách nào mà cướp?
Mà ai cướp của ai? Rõ khéo cái nhái
bà này Già cả, người ta nè lại
không muốn cho người ta nè.

B. C. T. — Ai khiến ai phải nè? Mả
không nè thì đã làm gi được ai nào?

B. Đ. D. — Bà bảo không làm gi
được ắt à? Bà định lôi thôi với tôi
hay sao? Bà tưởng lôi sợ cái măt bà
hay sao?

B. C. T. — Bà định xứng xộ với
tôi chắc... Cõ xem dãy! bà ắt ăn nói
thế dãy.. Rõ...

B. Đ. D. — Rõ, rõ thế nào? Tôi
mách thuốc là mách cho cõ ắt chữa,
là muốn giáp cõ ắt, chát cái ngū bà...

B. C. T. — Ngū bà làm sao? Ngū
bà làm sao? Ngū bà làm sao?!

Sắp sinh chuyện to, bỗng một
người hành khách mặc áo
phục, ngồi đọc báo gần đấy,
đứng dậy nhăn nhăn nói.

NGƯỜI ÂU PHỤC — Xin lỗi hai
bà, cho tôi nói...

HAI BÀ — Chả dám, ông bảo gi?

NG. ÂU PHỤC — Hai bà muốn

mách thuốc cõ đau tay phải không q?

HAI BÀ — Phải.

NG. ÂU PHỤC — Hai bà cùng

mùốn cho cõ ắt tìm được thuốc hay

dể chóng khỏi?

HAI BÀ — Phải.

NG. ÂU PHỤC — Vì thế nên hai

bà chịu khó bệnh vặt thú thuốc nát

dã biết...

HAI BÀ — Chính thế dãy q.

NG. ÂU PHỤC — Hai bà dèa có
lòng tốt cả. Nhưng quên áng mắt
một điều: cõ đau tay xuống xe dã
lâu. Xaổng xe dẽ dã đến hai mươi

Léta

MÁCH THUỐC

TRUYEN VUI của LÊTA



B. C. T. — Sao lại vứt đi!

Câu chuyện bắt đầu đến chỗ
găng thi xe lại dỗ. Một bác nhâ
què lên vừa ngồi vào chỗ tā
chú ý đến cái tay đau của
người thiều phụ.

BÁC NHÀ QUÈ — Ủ! dà! tay cõ
sưng to nhỉ. Lên cảng caa rồi dãng mà.

BÀ CÓ TUỔI — Lên cảng caa dã
gắn nung mủ. Tôi bảo chỉ dùng thuốc
ông lang Mác Hả-dông là nó vỡ
ngay.

B. Đ. D. — Ông lang Mác Hả-dông
ai còn lạ gì. Chỉ có một món dít
rồi năn, đau chêt người đi được
mà thành sẹo thênh thện củng nén.

B. C. T. — Không q, bà làm đấy.
Một trăm cái bàn tay lên cảng caa,
ông ta chữa khỏi cả một trăm.

Cõ người sưng đã lrowsing què, thế mà
chỉ buộc thuốc có hai lần là khỏi.

B. N. Q. — Cõ vẽ lìm lẩy thá caa
cảng thực to, rồi lẩy cảng nó mà nhẽ.

B. C. T. — Chợc vỡ chỗ đau ra ắt à?

B. Đ. D. (cười gằn) — Mả lẩy cảng

cõ dè chọp?

B. N. Q. — Phải. Nhẽ nó ra rõi
năn hết mủ. Rồi rã caa ra lẩy bã dấp

lén là khỏi.

Tức khắc hai người đàn bà
định chieu với nhau và hợp
lực công kích kẻ thù mới

B. C. T. — Chưa cảng caa mà lại
dịt bã caa thì tôi cũng đến chết bỏ
mẹ tôi!

B. Đ. D. (cười hường ırıg) — Mả
lại chọc cảng caa cho nó vỡ mủ nõa?

B. C. T. (cười chế riẽ) — Chết!

chết! chua meo với chả meo!

B. Đ. D. — Chưa dẽ lẩy que!

Bác nhâ què chịu thua liền.
Bác ngồi yên lặng trước sự
công kích của hai sức mạnh
đồng minh.

Thắng được kẻ thù chúng rồi,
hai bà lại trở về cuộc chiến

đầu bõ giở.

BÁ ĐỐI DỆN — Đời thua nhâ ai,
chưa cảng caa lại dít bã caa với dít

thuốc nát

BÀ CÓ TUỔI — Không dít thuốc
thì dít thường đợi cho nó khỏi được
chắc?

B. Đ. D. — Không tự nhiên khỏi
cũng có cách làm cho nó khỏi, chúa

Léta

11

BƯỚM TRẮNG



Li Huy

CHƯƠNG III

TRƯƠNG dừng lại nhìn cái biển đồng treo ở cửa, đề :

Bác-sĩ TRẦN-ĐÌNH CHUYÊN
Chuyên trị bệnh đau phổi và đau tim.

Chàng đưa mắt tim cái chuông bấm tuy đã biết rằng mình không vào. Đến nơi Trương mới thấy hổ thẹn thuốc như vậy không ích lợi gì. Chàng tự bảo :

— Nhất là hỏi thế để làm gì mới được chứ.

Nhưng cái có chính mà Trương không muốn tự thú là chàng sợ sự thực. Biết đâu lời thầy thuốc lại không nói đúng sự thực vì chính chàng, chàng đã tìm ra cách đề bắt buộc thầy thuốc phải nói rõ sự thực; đã cùng Chuyên ở trại học mấy năm nên Trương biết tính Chuyên bộp chộp và thẳng thắn, chắc Chuyên sẽ vì chàng cho vào tròng. Chàng mỉm cười, quay nhìn ra đường, toàn thi vừa lúc đó trời bắt đầu đổ mưa rào. Trương đứng sải vào tường đề tránh mưa ngay cạnh chỗ bấm chuông. Chàng tắc lưỡi ẩn nấp vào khuy bấm một hồi lâu, ngẫm nghĩ :

— Ta cứ vào, không dùng mưa gì cả vậy, mặc cho Chuyên khám bệnh.

Bồi ra đưa chàng vào ngồi ở phòng khách. Trương với một cuốn tạp chí về y học, giờ vài trang nhưng không đọc, đưa mắt nhìn quanh. Căn phòng khách mờ mờ tối, những bức màn màu nâu nhạt. Trương thấy nhuộm một vẻ buồn âm u như ở ngoài thế giới người đời.

Ở góc buồng, cạnh cửa sổ có đề một bình sứ cầm mươi bông cầm trướng vàng trắng lấp ló, cuồng dại rụt rè ra như một cái đuôi công. Mây bông hoa trong bóng âm thầm gợi chàng nghĩ đến những cái voi của cuộn: đời nô ở những nơi khác.

Một bông cầm trướng trắng giò lọt vào làm rung động như một cánh bướm. Tưởng đến một ngày chủ nhật nắng — một ngày đã xa lão — chàng đứng nhìn những con bướm trắng bay trên một luồng cài

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

lầm tấm hoa vàng, và nhớ lại cả cái ngạc nhiên của mình khi nhìn cảnh rất thường ấy. Hình như hôm đó chàng nghĩ ra được một ý tưởng gì và chỉ sực nhớ là hôm đó Chuyên cũng có đi với chàng...

Tiếng cửa mở và tiếng người nói làm Trương giật mình bỏ cuốn tạp chí xuống bàn và quay nhìn vào Chuyên bắt tay người khách rồi tiến đến phía Trương :

— Anh đợi đã lâu chưa? Độ này ra sao?

Trương đáp :

— Không ra sao tôi mới phải tìm đến anh. Gặp anh lúc là không vui gì

Chuyên cười, đề lộ cả bầm răng và lợi ở phía trên. Trương nhớ đến một câu nói của Chuyên ngày trước :

— Anh này có gì kín thì đề cà ra lời.

Chàng nghiêm trang trả lời :

— Anh xem hộ tôi hai cái phổi. Hình như, anh có máy chiếu điện?

— Có, anh vào đây, nhưng anh đừng lo, không sao mà.

Trương vừa đi theo vừa nói :

— Anh chưa xem mà đã nói không sao. Đến lúc không sao thật, anh nói cũng không ai tin nữa.

Chuyên nói :

— Nghĩa là tôi muốn nói anh đừng lo. Lo là có hại. Chưa là làm cho người ốm bớt lo.

Trương đã định đề mặc cho Chuyên xem, nhưng câu nói sau cùng của Chuyên như xui giục chàng dùng đến cái mưu của mình nghĩ được. Tuy vậy chàng cũng chưa quyết định hẳn.

Chỗ điện đã nhiều lần rồi nên Trương vẫn nhiên như không. Chuyên nhìn chằm chằm vào ngực chàng, thỉnh thoảng lại hừ một tiếng, mũi Chuyên cau lại, môi cong lên đề bở cả lợi như lúc cười. Trương không biết là Chuyên vì chú ý nên có cái dáng mặt ấy hay vì bối hoảng không ngờ bệnh chàng

lại nặng đến thế. Trương hỏi giọng đùa :

— Thế nào anh, đã chết chưa? Chuyên giơ tay ra hiệu không muốn cho Trương làm mình đăng tri :

— Guom anh, hãy thông thả. Trương không giữ nỗi mỉm cười vì nghề câu답 của Chuyên. Chàng lại nói :

— Präi, thông thả rồi hãy chết, đi đâu mà vội.

Đến lúc ấy, Trương nhất quyết dùng cái mưu của mình để biết rõ sự thực. Chuyên bật đèn lên. Không đợi cho Chuyên bắt đầu, chàng nói luôn, nét mặt buông rệu :

— Anh đừng dấu tôi nhé! Trước kia đến với anh, tôi đã chữa khắp mặt đất rồi. Anh không biết chứ tôi lao dã hơn năm nay. Cái chết thì tôi đã cầm chắc rồi, không phản vân gì nữa.

Chuyên giơ tay, nói :

— Ô! anh không lo, anh đừng lo...

Trương ngắt lời :

— Anh đề tôi nói dã. Tôi không ham sống mà tôi cũng không sợ cái chết đến. Nhưng tôi có một việc rất quan trọng đối với tôi mà tôi cần phải quả quyết, cần phải thu xếp trước khi chết. Anh bảo thực, liệu tôi còn sống được hai tháng nữa không? Tôi chỉ cần hai tháng là thu xếp xong việc ấy. Anh nói thực: tôi ôn hy vọng sống được vài tháng nữa chứ? Tôi chỉ lo và hâm nữa.

Chuyên nói :

— Pa òi thì không nguy hiểm. Nhưng tôi, tôi sợ cho quá tim của anh...

Trương tái bần mặt lại. Chàng không bao giờ nghĩ đến quá tim của chàng cả; đã nhiều lần chàng đang nghe nói đến cái nguy hiểm của bệnh đau tim: chết dễ như không, mà chết lúc nào không biết. Có người đương cầm tinh canh giờ lén mót chưa kịp ăn đã gục xuống chết.

Chuyên thấy cần phải giáng nghĩa thêm.

— Tôi muốn nói đến phổi: da có ảnh hưởng đến quá tim...



Nhưng thực ra chàng muốn nói là khi ôm leo rặng, thường chết là vì quá tim yếu quá. Cuồng không nói rõ thành câu nói của chàng không có nghĩa lý gì. Nhưng chàng không quan tâm lắm vì Trương không lòng biết được là sai.

Chàng nói tiếp :

— Anh đừng lo vội.. Anh còn chờ thì giờ mà lo liệu việc của anh. Phải ấy và tim ấy cũng còn được một năm nữa là ít.

Thực ra Chuyên nghĩ :

— Bệnh phổi của Trương nếu không có một sự gì bất ngờ trong vòng một năm nữa sẽ làm nguy đến tính mệnh. Có lẽ sớm hơn nữa, nhưng điều đó thì không dám chắc.

Chuyên đã mặc lùa Trương; rồi với một người ôm khác không bao giờ chàng dám nói thật như vậy: lần này chàng nói ra vì yên trí là để an ủi một người trưởng thành gần đến ngày chết.

Trương không hỏi thêm gì cả. Chàng đã biết rõ sự thực như ý chàng muốn; những câu dặn dò của Chuyên chàng không để ý nghe đến nữa. Chàng chỉ muốn đi ra thật mau.

Chuyên đứng lên tiễn Trương và chàng bắt đầu thấy hối đã lỡ lời. Chàng đứng lại ở phòng khách nói với vút lại mấy câu mong an ủi Trương :

— Anh đừng lo...

Trương thấy nóng ở hai tai; nghe mãi mấy tiếng « anh đừng lo » chàng đã phát cáu, toan nói, nhưng biết là sẽ nói những câu rõ dại, chàng lại thôi. Mắt chàng tự nhiên nhìn vào mấy bông hoa tam giác trưởng và hình ảnh những con bướm bay trong nắng một ngày chủ nhật đã xa xôi hiện ra trước mắt.

Chuyên mở cửa ra đường, cười, và bắt tay Trương. Trương nhìn vào lợi và hầm răng trên của Chuyên, rồi không hiểu tại sao chàng thấy buồn nản họ Chuyên:

— Không biết đời anh này sống thi có gì là vui.

Một người phu xe tiến đến mời, nhưng Trương cứ cầm đầu đi dưới mưa. Chàng thở dài và có cái cảm tưởng một người bị đau nằm mê vừa chợt tỉnh, nhưng chợt tỉnh để mà nhận thấy cái đau của mình. Chàng nói nhầm bằng tiếng pháp:

— Ha! thê là mình sắp chết. Chắc chắn.

Chàng dò xem lòng chàng bị xúc động ra sao nhưng chàng chỉ thấy bàng hoàng chứ chưa có cảm tưởng gì rõ rệt cả.

Bàn tay chàng học trong túi sờ vào cuộn sò tay. Tuy việc quan trọng mà chàng không nghĩ đến biến vào sò; chàng định bụng khi về nhà sẽ đem đổi đi. Chàng ngầm nghĩ:

— Trước khi đổi, ta sẽ biến vào: ngày... hôm nay là ngày mấy? Ta sẽ biến: ngày 21 tháng 2. Hôm nay mình chết.

Chàng mỉm cười. Nước mưa chảy lạnh cà rón và má; mắt chàng mờ hổn đục, chàng không biết vì nước mắt hay vì nước mưa.

Chàng thấy thỏa thích thương cho mình, không phải thương mình sắp chết mà lại thương vì_ibấy mình đi dãy dạo dưới mưa một cách vô lý, như một người sắp điên. Chàng nhận thấy mình vô lý thật; nhưng chàng biết chắc là mình không điên. Chàng nhớ lại đến một bức tranh khôi hài xem trong báo về một người dội giày lên đầu và nói :

— Minh không điên, vì mình còn biết là mình không điên.

Trương mỉm cười lần nữa. Có tiếng gọi tên mình,

Trương giật mình nhìn lên Quang đứng ẩn dưới hiên một hiệu sách, lấy tay vẩy chàng lại. Quang tươi cười bắt tay Trương hỏi :

— Đì đâu mà mỉm cười vui vẻ thế?

— Trương, rái khăn lau rước mắt

— Đừng tíu. Lão luô. Uống cà phê không ngủ được, nhưng rệp uống nhều lai thành ra buồn ngủ; tôi vừa đọc ở một tờ báo xong. Vậy muôn khởi hãi tim, mỗi người uống ba cốc. Thế là hiện.

Chàng ra hiệu bảo bối :

— Hai cốc cà phê. Thật đặc..

À, này, phở kê, anh cho xuống cốc một ít nước đầu thôi, còn thi nhau lọc ra cho khỏi chất rồi anh thêm nước xôi vào cốc. Phải thế cà phê mới thơm ngon. Anh nhớ chưa? Nhưng tay sành mới biết cách ấy.

Trương nói :

— Thế nghĩa là anh bảo tôi không sành vì tôi không biết cách ấy.

— Anh thi sành với ai. Cách ấy của Kinh, một tay đã lối đời, nếm đủ biết mùi đời bảo lại tôi.

Quang nói thêm tiếng Pháp.

— Anh ấy mới thực là đã sống, biết sống, sống đầy đủ. Chứ anh thi chỉ biết học, cầm cự học, thế thôi. Tôi cũng đã nhiều lần khóc

này rồi.

Bỗng chàng nhớ ra; người ấy chàng vừa mới gặp khi đứng lánh mưa và bấm chuông để vào nhà dock lò. Chàng từ dae ngừng nhìn trôi, buột miệng nói :

— Thế là chắc chắn...

Quang đang mải uống cà phê nên không để ý đến câu nói của Trương Quang hỏi Trương :

— Thế nào, có ngọt hơn không?

Trương không đáp, vừa thở khói thuốc là vừa nhìn Quang uống chén cà phê. Chàng thấy Quang lúc nào cũng dễ yêu đời, dễ vui vẻ về những việc cỏn con; uống một cốc cà phê được như ý muôn hay nhia một cô con gái đẹp đi qua, chàng cũng lộ vẻ sung sướng đầy đủ, không còn phải băn khoăn về một sự thèm muốn được hơn thế nữa. Quang có vẻ sống thong thả như một người ăn thức ngọt ăn thong thả dễ hưởng được lâu hơn.

— Già Quang bây giờ biết Quang một năm nữa sẽ chết — chắc chắn chết — như mình thì không hiểu Quang nghĩ ra sao? Nhưng hiện giờ thì Quang sung sướng chỉ vì Quang sống như không bao giờ phải chết.

Trương trả lại với cái ý nghĩ mới lộ ra lúc nay khi trả lời Quang, cái ý nghĩ bỏ giở khi mãi ngâm cảnh ngoài phố :

— Hay là mình không cần gì nữa?

Chàng thấy quả tim đập mạnh:

— Phải, mình cần gì nữa. Chắc chắn là sẽ chết thì còn cần cái quái gì!

Chàng sẽ nếm đủ các khoái lạc ở đời, chàng sẽ sống đến cực điểm, sống cho hết đẻ không còn ao ước gì nữa, sống cho chán chường. Trương thấy mình náo üz, hồi hộp mà lại sung sướng nữa. Chàng sung sướng chỉ vì chàng thấy mình như con chim thoát khỏi lồng, nãnh hàng trong một sự tự do không bờ bến. Những cái giangling buộc, đè rén của cuộc đời sống thường không có nữa, chàng sẽ hết băn khoăn, hết e dè, được hoàn toàn sống như ý mình.

— Chết thì còn cần gì nữa!

Bao nhiêu đền ham muôn bấy lâu, những ham muôn không dám tự thú, hay bị đè nén đi trong một phút bùng bùng rồi dậy: một đời mới đợi chàng. Chàng thấy nóng ở hai tai. Trương nhớ đến hôm nào vào một cái quán nghỉ chân gặp một người dàn bà dương nam ngẫu; cái ý tưởng lợi dụng cơ hội làm chàng thấy nóng ở hai tai và hồi hộp. Cảm tưởng thèm muôn hôm đó giống như bết cái cảm tưởng chàng vừa thấy, nhưng hôm đó chàng giữ được lại và bỏ đi, hơi tiếc. Chàng cũng không hiểu rõ tại sao, nhưng có một sức mạnh ngầm chàng làm việc đó. Bây giờ thi không có sức gì ngăn cản nữa.

(Còn nữa) NHẬT-LINH



nhưng Quang cho là chàng lan nước mưa :

— Vui vẻ quên cả đi trời mưa được thi hẳn là bị rồi...

— Bị gi cc?

— Bị... yêu cõi nào rồi chứ gi.

Đúng không?

Quang chỉ tay sang một hiệu cao lầu ở bên kia phố :

— Ta sang đấy đi,

— Ủ thi sang.

Ngồi vào bàn, Quang hỏi :

— Uống cà phê nhé?

Trương ngầm nghĩ một lát, nói :

— Cà phê uống hại tim.

— Ai bảo anh thế?

— Độc tờ.

Quang lấy tay gạt nhẹ :

chịu với anh rồi. À, mà sao lần này tôi không gặp anh đi học.

Trương nói :

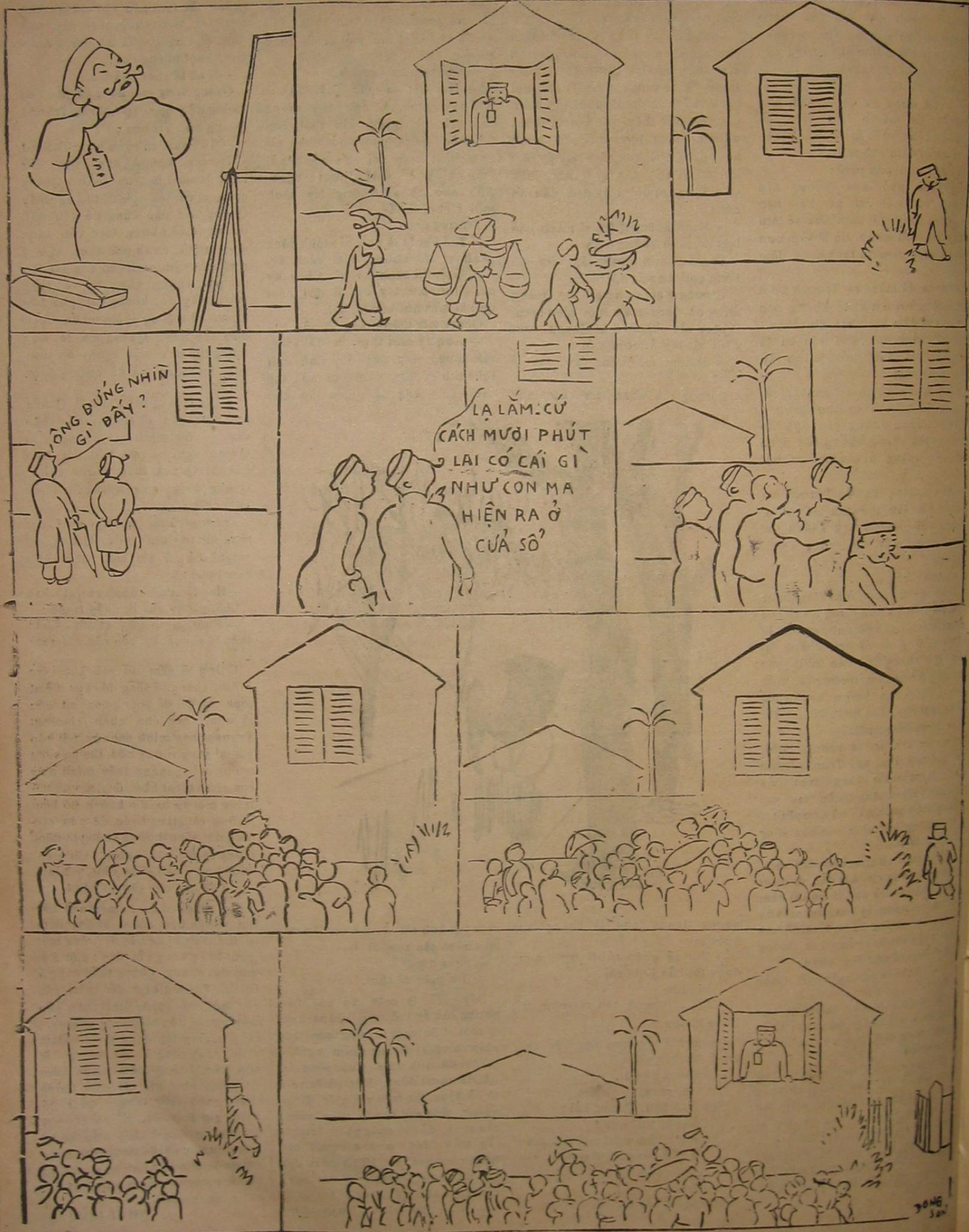
— Tôi nghĩ đê chơi.

Bấy chí là một câu nói dùa, nhưng câu ấy thoát gợi chàng nghĩ ra một điều mới; chàng yên lặng nhìn ra ngoài đường ngãm ngã.

Trời đã tạnh mưa. Cuộc sống lại bắt đầu hoạt động. Một chiếc xe ô tô cồn động cho một rạp xiếc di vựt ngang, phía sau các tờ giấy quảng cáo xanh, đỏ bay pháp phoi. Trương lẩn mẩn nhìn những người bán hàng rong qua lại. Một người dàn bà, vật áo vắt lên vai, đi xát ngay cửa hiệu khiến Trương chăm chú:

— Hình như mình có gặp người

Ông cà Bì mới được Hàn-lâm



CÓ CÚNG MỐI ĐÚNG ĐẦU GIÓ

Cha mẹ

(Tiếp theo)

Đi tìm bố

T A dã biết những đứa trẻ khôn ngoan ra đời khi cha mẹ nó là đôi vợ chồng có cưới xin lần hai. Nhưng không phải đứa trẻ nào cũng biết nghĩ như vậy.

Có nhiều đứa trẻ, không ai đợi nó cả, cha mẹ không mà nhất là mẹ nó cũng không, nhưng nó cứ không khang xuất đầu lõi diện một cách bướng bỉnh vô lý. Thiếu như một cô con gái chưa chồng đã trót mắt rỗi, đến lúc thấy khác trong người hẳn là đâm ra giận cá chém thớt, den nòng oán trách đứa con của ái



tình không nè mẹ, cứ đòi ra đời cho bằng được.

Cha đứa bé cũng nghĩ như mẹ nó,

Đôi vợ chồng ở với nhau bỗng tự sinh con thi pháp luật cho rằng cha đứa con ấy tất phải là người chồng, không cần chứng cớ gì khác nữa. Nhưng nếu là cặp nhân tình, dẫu cho già nhân ngoại non vợ chồng, ở với nhau đểu hàng mì rời dăm di nữa mà vợ đẻ con, thì đứa con ấy không phải thê là được pháp luật gọi là con của cặp nhân tình ấy.

Muốn là con, phải được họ nhận là con mới được.

Đứa trẻ ra đời, dẫu trong giấy khai sinh có tên cha mẹ hẳn hoi cũng vẫn chỉ như không có cha mẹ: muôn khác, cần phải cha mẹ « nhận » cho mới được.

Nhận, nghĩa là khai trước hộ-lại rằng đứa bé ấy là con mình. Hộ-lại sẽ biên vào sổ và chưa vào giấy khai sinh của đứa bé: có như thế, đứa bé ấy và cha mẹ nó mới bắt đầu có tình cha con, hay mẹ con với nhau. Nếu không, đối với pháp luật, đứa bé ấy với cha mẹ nầy nól là người đang nướn.



Nhiều bố quá

Nhưng người nào « nhận » thì chỉ có người ấy chịu ảnh hưởng của sự nhận mà thôi. Thí dụ như mẹ chỉ nhận được cho mẹ, cha nhận được cho cha, không thể mẹ nhận cả cho cha, hay cha nhận cả cho mẹ được.

Cái đó cũng hay, nhưng cũng phiền. Vì ai cũng có thể nhận đứa bé là con được. Thí dụ con gái một ông hàn nhà giàu chưa hoang, thể rồi một anh chàng bô vò nào, kiết sơ kiết sác, không qua biết có gái quá ngoan kia bao giờ, đến hộ-lại khai nhận: ấy thế là chàng ta đã trở nên một ông bố! Lại còn một điêu quái là nứa, là nếu một cô ả-dào sinh con, độ hai ba chục nhân tình của cô đều có thể chạy ra phòng hộ-lại « nhận » là con mình: đứa trẻ lúc ấy tự dung có nhiều bố quá, mà nhiều bố quá vậy cũng không lấy gì làm sung sướng lắm

ít bố quá

Không phải là con nào cũng có thể « nhận » được. Có những đứa trẻ vò dayênh hay vụng lìn, ra lúc không nên ra.

Nhưng đứa trẻ ấy là những con ngoại tình bay là con của một đôi nhân tình có họ với nhau và luật pháp không cho lấy nhau. Cha mẹ những đứa ấy, có muôn cũng không thể nhận làm con được; nếu cứ nhận thi một là hộ-lại từ chối không làm giấy tờ, hai là hộ-

lại không biết mà cứ làm, thì đến lúc biết ra, tờ « nhận con » sẽ không có giá trị gì cả.

Kết quả của sự nhận « con »

Bà « nhận » là con rồi, thì phải nuôi con, đó là một sự đương nhiên. Vâ dã là con, thì không phải chỉ là con báu dẫu từ lúc nhận, mà từ lúc đứa bé ra đời. Từ lúc ấy, đứa bé có đủ quyền lợi của một người con chính, và cũng có bồ phận nữa, thí dụ như bồ phận nuôi cha mẹ lúc cha mẹ đến tuổi già.

Tuy nhiên, không phải chỉ « nhận » là cha một đứa trẻ là thành ra bố đứa trẻ suốt đời. Vì nếu thế, có khi ta thấy nhiều người nhận vợ lầm. Cách đây không bao lâu, có nhiều người Annam đặc, mũi lẹt, da vàng ghê gớm, nhưng muốn hóa thành dân ta, không biết nghĩ thế nào mà đến noi với một ông tây thực thụ nhận mình làm con,

Do đấy, hoặc là đứa trẻ, hoặc là cha mẹ thật của nó, hoặc là người nhận nó hay con cháu người ấy, hoặc người nào có lợi gì về việc đó đều có thể ra tòa xin bác sự « nhận con » kia, vì người nhận không phải là cha thực mà chỉ là cha giả.

Ông là bố tôi.

Nhưng nếu cha mẹ không nhận? Nếu vậy thi đứa trẻ dành chịu

số phận bầm biu, chỉ trách mình ra đời không được giờ hoàng đạo mà thôi. Luật Annam, ibi dã như Dân luật Bắc-kỳ, không muốn có những đứa bé bất bến đến nỗi cha không muốn nhận là con cũng cứ lảng nhảng chạy theo áo má kêu « ông là bố tôi! »
Song nếu mẹ đã nhận là con



thì một đời khi mẹ cũng có quyền bắt bố phải nhận. Theo luật, nguyên tắc là cứ để người bố yên ổn quên mất bão phuận làm cha của mình, nhưng nếu người mẹ bị người cha bắt đem đi hay hiếp dâm vào thời thụ thai, thì người bố sẽ có thể bị tòa bắt nhận đứa bé sinh ra là con mình. Nhưng mấy việc đó ít khi xảy ra lắm. Những trường hợp này ta thấy thường hơn: 1. người bố lấy quyền hành, hay hứa lấy làm vợ để cám dỗ người mẹ; 2. người bố viết thư nhận là con mình; 3. người bố ở với mẹ một cách công nhiên như hai vợ chồng vào thời kỳ thụ thai; 4. người bố đã nuôi nấng, dạy dỗ đứa bé như con mình. Ngoài mấy trường hợp ấy đứa bé không được cha nhận, danh chư vậy là không cha.

Và trong những trường hợp ấy, đứa bé phải có một người mẹ ngoan ngoãn lắm mới được. Nếu vào thời thụ thai nó, hoặc mẹ nó có nhiều nhân tình khác, hoặc cha nó đi xa hay vì bị nạn không có thể làm cha nó được, thi mẹ nó có đem ra tòa kiện, tòa cũng bác đơn đi và nó vẫn dành cam chịu không có bố như thường.

Tường-Vân

Préparation au DEPSI et au Brevet Élémentaire

par BOÀN-NÒNG NGUYỄN-LÂN NGUYỄN BÌNH-THÚY

Professeurs au Lycée Khải-Định – Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées.
Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 3ème et 4ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente Op 35

(ou contre un envoi de Op 40 en timbres – postes).

Conditions avantageuses pour les libraires

LIBRAIRIE HƯƠNG-GIANG

21, Rue Paul-Bert, 21 – Hué

Cuộc thi Ngày Nay "sô mùa xuân"

TỜ TRÌNH CỦA BAN CHÂM CUỘC THI

NGOÀI những vở bị loại vì không trung cách, hơm bão trám vở dự cuộc thi Ngày Nay số Mùa Xuân đã cho chúng tôi sung sướng, nhận thấy sự hoan nghênh của các bạn. Có bạn dự cuộc mà không tưởng đến sự trúng giải và chỉ do một chủ ý đang mến là góp sự vui chung (Ông Anh, Hanoi).

Có bạn trách chúng tôi: « Các ông làm mất của tôi bao nhiêu thi giờ lỡ tóm ngay tết đấy » (Ông Đinh Văn Bát, Sách, Bắc Giang). Lại có bạn phản nản với chúng tôi bằng cả một bức thư có duyên: « Năm nào cũng vậy, tôi cứ « phải » ăn lết bằng lối ngồi bóp trán nghĩ bài thi. Thực lòng tôi rất ít hy vọng sự chiếm giải (Ông xem có bao giờ tôi được trúng đâu?), nhưng không sao, tôi cứ thắc nó tên ấy ». Giải lug chẳng là bao (lối nói thật) nhưng cuộc thi có ý nghĩa, đã làm vui chúng tôi ngày tết, đã « khảo » về sự biết của lò, nên tôi rất thích dù chẳng được đến cái giải nhỏ nhất... Vả lại, đoán ra cả mà không dự thi cũng « đồng » cả cái « lối ba » của mình, phải không ông? » (Ông Đoàn Hữu Thuận, Saigon).

Ý nghĩ trên đây hẳn cũng là ý nghĩ chung của nhiều bạn dự thi khác. Vì thế, tìm cái thú ngay trong cái khó, các bạn đã vui lòng « mất thi giờ » của các bạn, gửi bài dự thi đến nhà báo và .. đến lượt các bạn lâm mất thi giờ của chúng tôi.

Và cố nhiều chúng tôi cũng vui lòng. Chúng tôi châm chú và vui vẽ đọc hết các vở thi, trong đó trích sáu suốt của nhiều bạn ở sự đoán đầu bài diễn ra rất tài tình ở những lời bàn có ý vị. Cả trong những vở it điểm nhất cũng có dấu công phu sot sắng: chúng tôi nhiều lần phải tiếc những câu ngữ nghịch hoặc những cách dàn xếp biến chép rất kỳ khéo. Hơn mười bạn đã vẽ lại cả hàng chữ R; người thi đánh số từng hình, người thi đặt hình vẽ thành hàng và chia lời giải ở bên cạnh. Không là họa sĩ được, ban dự thi lâm thơ. Bởi vậy chúng tôi được thường thức mấy bài vianh bằng chữ R bằng những lời thơ tuy không cầm tú lâm (ta không nên ngoa ngoắt quá) nhưng thực sự là lùng nhút trong lịch sử văn thơ.

Bảng chữ R

Bảng vẽ chữ R năm nay cũng như bảng vẽ chữ cái trong mấy cuộc thi trước, được nhận là một bài để ghi tri có ý nghĩa mà các bạn muốn thấy nhắc lại hàng năm. Trong bảng năm nay các bạn phải tìm thấy đủ các tiếng họa sĩ đã « vẽ ». Bài thi hoàn toàn nhất (được 60 điểm) là bài không thiếu và không thừa một tiếng võ Ich nào. Mỗi tiếng thiếu làm thiệt một đêm cho bài thi, và mỗi tiếng thừa mất

nửa đêm. Chúng tôi nhận thấy rất biếng bài hoàn toàn. Phần lớn là những bài thừa nhều tiếng. Trong những tiếng g thừa đó (cũng như trong những tiếng lầm, trật) nhiều tiếng bường bỉnh đã làm vui cho ban chấm thi.

Cái khăn chụp lối mắt cậu bé mặc áo gấm không mấy bạn thấy rõng quá. Bức rèm làm nhiều bạn yêu tiếng Pháp hăng hái biến là rideau. Không biết cái binh ngoặc ngoèo nào đã làm này ra tiếng raba? Cứ ráo s chúng tôi cũng tìm mãi không ra, nhưng cái đồng ron kia hẳn bị làm là rache. Những tiếng Pháp đó cũng như những tiếng võ Ich như: rắc roi, rêu rao, rấn ra rầm rầm, rong ruổi, rang háng, rác ruồi, v.v. đều bị coi là nhũng tiếng thừa. Có nhiều bạn quá tham, tìm ra được rất nhiều tiếng thực bất ngờ và cũng thực.. bi: rương mắt, ghê rok, roi (trong bát) mặt...rắng (đáng lẽ trắng rầm mới đúng), hoa râm bụi và gọi người bán cá là.. bà rd!

Một vài chỗ lầm của bạn dự thi như: mũ rám ró (lá mũ mới đóng), chuông rạn (ở chỗ chuông rè), binh rugen (đáng lẽ là rỉ, hũ rò) và phạt ri đà (thực ra là rỗng, tượng bụi) v.v. khiến cho bài đỡ có thêm một tính cách nữa là: hiềm hóc.

Chúng tôi vui mừng nhận thấy bài càng khó các bạn càng ham tim tòi. Sự nhiệt thành của các bạn còn thấy ở cách trình bày bài trả lời, & cách chép lại bình vẽ trong tranh (các ông Nguyễn-hen'-Đồng, Đoàn-tiến-Khứ v.v.) và ở cả những bài thơ kỳ quặc. Và, đây cũng là một cớ cho chúng tôi lấy làm ảo hận nữa. Những công trình đáng khen kia không ở trong những vở có điểm số tốt: au cũng là một đòn không may.

Mình niên giáng bút

Báo những thiền giáng bút này thi không những chỉ là một cuộc thách đố. Đó còn là một cuộc thi tài trào phúng, đôi khi còn là cuộc thi trào phúng bằng thơ. Cuộc giải thi này hoàn toàn có tính cách văn chương, bởi những vần của bài từ khắp nơi và bởi cả những nhà văn mà người ta nói đến. Bài bài là một tập thơ phê phán của một bà đồng. Những bài đáp cũng có nhiều loạt thơ đổi lại. Ban chấm thi nghiêm nhặt thành một ban nguyên súy và có cái phẩm giá cao bằng chồng bản thảo của tính từ các nơi gửi về.

Nhưng thơ hay chỉ là thơ hay mà cuộc thi có lệ luật nghiêm khắc bởi vậy & đây chúng tôi lại phải lấy làm tiếc một lần nữa: các thi sĩ không phải là những người được điểm số cao. Nói đúng là điều kiêng lối cào, bài chí lý là điều kiện tối cần, bài chí lý là điều kiện tối cần thứ hai. Nhưng vở giải đáp bằng thơ không thiếu điều kiện

lên cũng thiếu điều kiện dưới.

Ba mươi ba thiền giáng bút nói đến bằng ấy câu vè, nói túp mở đề các bạn phải rãnh loanh quanh, nhưng cũng nói đủ rõ ràng đề các bài đoán đúng. Vậy mà có bạn nhìn thấy Ông Xuân Dậu ở chỗ Ông Nhất Linh, Ông Nguyễn Định Lạp & chỗ Ông Bùi Xuân Hoc, và là nhất là đem Ông Phạm Huỳnh Lục đặt vào sân khấu hát tuồng của Ông... Lê Văn Trương. Có lẽ tại câu: « vỗ vào ngực thét: tôi thê trái tim » ? Nhưng kè về sự tim, Ông Lục tuy có vỗ vào nó nhiều pheo nhưng kêu to sao bằng tiếng của Huynh Hoang tên Ông được? Còn gì nữa nhỉ? Còn. Chúng tôi thấy cả Ông Lương-ngoài-Hiển Ông này các bạn chỉ gọi chỗ của Ông Nguyễn-trieu-Luật, trái hẳn với tên: Vua hay trả lại trường thi, khoe khoang liên tò xưa kia đèn tài. Khoe khoang thi Ông Hèn có khoe khoang, nhưng Ông này có biết đến thi với cử là cái gì? Và lại có ai kể đến Ông trong đám văn nhân nghe giáng bút đâu?

Đó là lời đoán của những bạn nghe lầm. Có bạn chẳng nghĩ gì hết, và đoán lèo: Ông đoán về bài thứ IV: Nguyễn Vy.

Tên này bí mật lạ nhường, Xen dì xem lại chẳng thường là ai.

Au là mặc quách cho rồi, Đoán liều một cái đáng thời là may.

Nhưng Ông không gấp may, bài bốn nói về Khai Hưng (xem & bắng kết quả).

Câu đố — (Thái)

Về bài đố hai, không mấy bạn đúng cả hai câu.

Câu thứ nhất như sau này:

Binh với dụng tri khôn mâu, Phiền thay biết bám vào đầu án nhô.

Còn ong kia khéo ôn ô,

Đè nòng xắn nồng túi thơ bông dưa,

Và câu thứ hai:

Cái gi làm nóng như sói
Lại làm thiên hạ đượ: người con

nồng
Cái gi làm lửa thêm hồng
Lại dím dêm sáng vào trong lối

mò.

Câu trên là (và là một cách rắc rối, có nhiều) cái đầu ông sư.

Ngay câu thơ thứ nhất đã có: 1) sự trọc (theo câu tục ngữ chế riết: « đầu trọc lồng lốc bình vôi », và có: 2) sự sự (ri khôn mào).

Câu thơ thứ hai nhắc đến lời thơ Tú Xương:

Ông bám ông ăn dứa trọc đầu
Bầu khống có tóc bám vào đắn.

Câu thứ ba nhắc đến lời thơ của Xuân Hương:

Bà sư há phải gi bà cối,
Bá ngọt con ong bê cái nhầm.

Cả bốn câu đều chỉ nguyên có một cái đầu của sư.

Câu đối dưới « tả » cái quạt.

Quạt làm cho lửa thêm nóng,

nước thêm sôi, làm cho thiên hạ

được mát và thổi tắt được đèn Giản dị lâm.

Về hai câu đó, các bạn dự thi ít người đoán trúng được cả. Gái câu đố trước, các bạn phần nhiều đáp là Ông sư, hay cái đầu trọc, như thế chưa đủ nhưng cũng được một phần. Có bạn bảo là báo Con Ông, là cù thủy tiên hoặc là cái.. bình đựng mực có cái quan bút.

Câu đố sau, phần nhiều ban giải là Gió hoặc là Điện với Quạt điện, chúng tôi nhận nhường cho đúng một phần ba. Các bạn khác đáp là Nhật báo Dr luận (có lý nghĩ đến ý đổi thay?) cái mèo, cái luối, lời nói, và xa xôi hơn: mặt trời và rượu bia!

Nhưng chiếm giải quá quâng về câu đố bướng có lẽ là bài một bạn (xin miễn nói tên) ở Hanoi. Đáp như thế này:

« Câu 1. chỉ cái.. hoang thai ! »

Và cái nghĩa: 1.) bình vôi vi như cái hoang thai trong bụng mẹ cái bình vôi có trí khôn; 2.) cái hoang thai bị bỏ vắt vướng không ai cho ăn nhở; 3.) con ong tức là chàng sở Khanh đã gây ra cái thoi, và 4.) nắng Xuân Hương đã làm bài thơ nói về câu chuyện như thế.

« Câu II: là .. ngà sinh sao mang chằng. (?) »

Và nói đến những hiện tượng trước và sau ngày sinh ra thứ sao này.

Một bạn khác, chẳng lối thôi, viết gọn ngay bài tiếng:

1.) Chia.

2.) Chia nốt

Còn một bạn khác nữa nghĩ mãi không được, cũng xin chịu nhường thú thử: sự chị: tona của minh bằng cách trả lời thế này:

Bí thuy!

Nhưng đó là bài quả bị có duyên.

GIẢI ĐÁP BA BÀI THI

1) Bảng chữ R.

1. Rồng. 2. Rêu rồng. 3. Rêu.
- (cái giô đựng cua), 4. Rọi. 5. Rén.
6. Rếp. 7. 8. Rách rưới. 9. Péo.
- 9bis. rέo. 10. Rào (bứt). 11. R. 12.
- R. 13. Ria. R. 14. R. 15. Ruộng.
16. Ruột 17. Rương. 18. Rạp hố.
19. Rùi. 20. R. 21. R. 22. Rốn.
23. Rát. 24. Ròng rọc. 25. Rải rứt.
26. Rực mờ (bé). 27. Rèn. 28. Rêu.
29. Rêu. 30. Rêu. 31. Rêu cỏ. 32. Rau.

Ngày Nay

Tờ-soạn và Tri-sự:
80, Grand Bouddha, Hanoi
Tél 874

Giá báo mỗi số 0\$12

Một năm: 4p.80
8 tháng: 2p.40
Ngoại quốc: 12.000 francs
Mandat và thư xin gửi cho:
M. LE DIRECTEUR DE LA REVUE
NGÀY NAY, HANOI

Bài thi sa Đáp bài câu đó.



pháo nô) 33 Róm. 34 Râu. 35 (Róm (râu Lông mày rậm). 36. Rêu. 37. Rei (đường reo — cõi to). 38 Ríp. 39 Rím. 40. Rồng (ngòi bút) 41. Rồng (còn) 42. Roi. 43. Róng cưa 44. Rè. 45 Rồ (bac) 46. Rơi (tiền). 47 Rờn. 48 Rặng núi 49. Rặng cây 49D. Rẫy (tử g cây nhô) 50. Ria đường. 51. Rươi (bát). 52. Rồ (lá). 53. (Rầm trảng) 54. Rết 55. Rắn 56. Ranh 57. Rây. 58. Ram (giấy). 59. Rai. 60. Rây mực. 61. Rết 62. Rù (mắt). 63. Rào. 64. Riu. 65. Rình 66. Rồ. 67. Rua. 68. Rán. 69. Rạn (chảo) 70. Rồ (cá). 71. Rau. 72. Rế. 73. Ria. 74. Riếc. 75. Ruồi. 76. Ru. 77. Rừng. 78. Róm. 79. Rạp bay Rạt (củi). 80. Rầm (mắt). 81. Rí (cổ) 82. Rẫy. 83. Rờ (áo rờ). 84. Rồng (đít ụ). 85. chử R. 86. Rạ. 87. Rí, rít (cl im). 88. Rời rợi (quat mắt) 89. Run. 90. Ròng ròng (nước mắt) 91. Rót (nướu mắt). 92. Râu (buồm) 93. Ủ rủ (buồm). 94. Rải rác (tiền) 95. Ròn. 96. Rặng (mồm) 97. Rên (đe lên thằng bé rên) 98. Ró (cái ró buồm). 99. Râm (kinh râm). 100. Rul (nhà). 101. Ro (co ro rết). 102. Rut (cõi). 103. Ranh (mái ranh) 104. Ruộng.

2) Minh nién giang bút

Dưới đây là những bài thơ đáp lại trong những bài dùng nhất và giang rõ ràng hoặc khéo nhất của

cô Bảo Văn, và một vài bạn khác. Bài của những sĩ tử này, đáng tiếc không phải trong số những bài thi cao điểm: một vài tiếng trật, một tên nói sai hoặc một câu giải khéo trùng bài đó, đủ làm cho kém điểm các bài khác toàn văn suối.

I. — Lê văn Trương

Nói khoe triết lý người hùng
Mười năm luân lạc truyện trong
Trương tuấn với giã gian phi
Hagnh hoang & một trái tim & gi thế
Ông?

II. — Trương Tứu

Tên Trương nay hóa họ Trương
Nước say là Tả rurga thường cống
An ván iên mệt quan lúa qua
Viết ván khi gém đán bà bị rơi.

III. — Vũ định Long

Dinh Long thường gọi tiên ông
In toàn sách kếm hiệp hóng xoay xa
Khéo khôn buôn bán ai ngờ
Tiễn giao văn sĩ xoay giờ định công.

IV. — Bé i Hưng

Khái nay chấp ý thêm vào
Thành rá chử khái ai nào cãi đâu
Hư, ưng cũng ghép vào nhau
Khái Hưng là chử trước sau rõ ràng.

V. Lê Cường

Lê Cường bán thaốc phong tình
Người khe ván đỗ biển thành hóng
Làng văn chưa dẫu ngừa nghè

Lại còn là sách làm hể buồn râm.

VI. Khất Linh

Hạng nhát trong kỵ tú linh,
Gặp năm Rồng phải linh đình còn chí
Lạnh lùng, Mưa gió, dâ khì
Một phen Đoan Tuyết sự chí tý năn!

VII. Nguyễn triều Luật

Ở trong một số Tao Đàn
Anh chàng Triệu Luật khoe khợng

lịch ký

Người đường (kỷ sự) trường thi
Tử tên danh giá những gì đều khoe.

VIII. — Lao Khai

Tên là Lan ở trên đời
Chẳng tham hối đã có mài khai khai
Viết văn kè chayen rộng rãi
Ở rẽ man ngược lâm vải đường riêng.

IX. — Lưu Trọng Lư

Binh hương đáy nghĩa là lữ
Trong lù còn rghia là lữ nặng can
Tiếng Thủ giàu diệu ngòe vẫn
Người Sơn Nhàn geps lảng vẫn đáo

nào.

X. — Trần Văn Tùng

Trần có một chút văn
Với nghệ riêng rệt thần
Đim ngang nhiên dài biến
Lầu hồ oai l. Tùng quán!

(Chyeas)

K. D.

XI. — Hoàng Đạo

Tứ Ly Tử khéo cơ cầm,
Cải trang « Hoàng Đạo », deo bằn
Ngây Nay
« Cảnh chuẩn », xin chờ xa bay
« Mười điều tâm niệm » xin chờ nhở
cho.

(Võ văn Tự)

XII. — Ngòi tắt Tố

Tắt Bèn nhà ngồi nhà gianh
Là thiền tiền thayel văn hành chưa
suối

Ió là phát giác ra ngoài
Bằng thiền lèa chiếu kè đời nho gia.

XIII. — Lê tràng Kiều

Qua sông dài có tràng kiều
Ở gần biêt hẳn nhiều điều không hay
Lãi vào làng báo định xoay
Cầu xin chính phủ thẳng tay trị người.

XIV. — Thạch Lam

Thạch Lam dí biếc xanh ròn
Viết thành truyện Nắng Trong Vườn
gần đây
Saõi tha, sương lạnh heo mag
Giò Đăa Mùa khiến người ngã ngã!

buồn.

XV. — Thái Phi

Thái nhà băng taget : Đúc phong

Hái ran : Thái Phi, vốn giòng văn gía

người.

XVI. — Thành Châu

Thanh Châu nghĩa gọi ngọc xanh

Càng Ngọc Giao lúa như « anh với

nàng »

Ngắn ngơ, vơ vãi, mơ mang

Gõ đầu trê mắng năm qua
Cái mầu mỗ phạm chưa nhòa trong

vẫn.

XVII. — Nguyễn công Hoan
Nguyễn công Hoan, một tay đồ
Lâm giáo, làm báo, pha trà quí co
« Những cảnh khốn ngai » sang đổi
Thằng bùa ra để giết đói « Cố Minh ».
(Võ văn Tự)

XVIII. — Phan Khôi
Sao khói lại giặc Lê Khôi
Nhưng đây phải trọn Phan Khôi
mới hàng

Bấy lâu lý luận lung tung
Lửa ra, Trở vỗ đường trong thuyền
dài.

XIX. — Lê Lai
Lê Lai, quả thực không to
Xinh xinh bé nhỏ, thơm tho xoi mồi
Vừa chaa chát, vừa ngọt bài
Vô ỷ, cảm hối, dí dời nhà rắng.
(Võ văn Tự)

XX. — Hoàng hưu Huy
Huy tên mà họ là Hoàng
Huy Hoàng chấp lại là đang sáng
ngòi
Ở đâu chó chết là rơi
Anh chàng đến chép tin rồi đem
đang

XXI. — Vũ trọng Can
Gan to là dã viết vẫn
Trọng Can lại nghĩa là gan năng nè
Người tuy dốt lại hay khoe
Hà thành son tre cối lót lá hoa,
XXII. — Nguyễn mạnh Bồng
Mạnh bồ khôn, tông bay cao
Xưa kia dã cõi bồ vào làng vẫn
Buồn vì chả ig tiếng không lâm
Quay về bón thuộc kiêm ăn lẩn hời.

XXIII. — Ngõ văn Phú
Họ nhà lừa dở đại ngu
Ngõ văn Phú với Bội Phu một vẫn.

XXIV. — Tú Môr
Ngõ là Môr béo hóa gầy
Trên Giồng nước ngược chỉ heg béo
móm

Đời vẫn tráo phảng luồn luồn
Lâm người toe loel, kè buồn sot sa

XXV. — Ngọc Giao
Ngọc Giao, vẫn sī « lái hoa »,
Thực tình, chả châig nói ngoa châig
nào.

Thằng làm sao, lờ làm sao :
Càng thò châu nghĩa : « Lén . . . , hào ,
liên . . . xu ».

XXVI. — Thành Châu

Thanh Châu nghĩa gọi ngọc xanh

Càng Ngọc Giao lúa như « anh với

nàng »

Ngắn ngơ, vơ vãi, mơ mang

Muốn đẹp

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này dày rành rỏi những cách làm cho da tươi và phô, lông mì dài và cong, vú nở, mình thon, chữa hôi mồm, hôi nách, chữa chứng cá, cách tập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v.v..

Giá mỗi cuộn 1p.00. Ở xa gửi lanh hóa giao ngân

Bán tại
DAO - LAP
87, Phố Hàng Gai — HANOI

MỚI MỎI : Phòng khám bệnh và chữa bệnh

BĂNG ĐIỆN

54, Phố Gia - Long — HANOI — Tel. 1275

Bác sĩ : NGUYỄN - ĐÌNH - HOÀNG

cựu chuyên môn chiếu điện tại nhà thương PITIE & PARIS.

Chữa đủ nỗi bệnh.

Chuyên môn các bệnh Dạ dày và Phổi.

Bấy nhiêu dù kéo hàng tràng vẫn
chương.

(C'ng Chúc)

XXVII. — Tam Lang

Tam lang dã tớp kéo xe
Viết thiền « Tôi kéo xe » khoe moi

Song le người béo như voi
Làm xe không nỗi lại đòi làm vẫn.

XXVIII. — Thiết Can-

Gan lùm gan đá đỗ quen
Thiết Can gan sắt ion chen ra đời
« Trên đe dưới búa » dọa người

Bút xuơ là thép, dì rời hía gang

XXIX. — Bùi Xuân Học

Tên là Học chắc hay ho
Ai ngờ đốt đặc, đốt thò đuôi ra

Bụng to ngỗ lốt nhung mà
Trong chỉ chưa loạn à ruột gan

XXX. — Nguyễn Vỹ

Vỹ đuôi phản ngược với đầu
Tổ liên hội áy leo sau dân bà

Cải trang khăn gấm diêm lô
Lệ Chi nàng áy sao giờ vắng tin !

XXXI. — Vũ Ngọc Phan

Phuồn đây là Vũ Ngọc Phan

Trong tờ Pháp - Việt binh vẫn moi
Thôi, thì mắng cũng hờn, suối

Bắt kỵ phải trái — múa mồi cũng
mềm.

XXXII. — Nguyễn Văn

Truyện kia « Vang bóng một thời »
Nguyễn Trần là biết vang lời người

Lần này khảo cứu ở phiến (1)
Hồng cầu vẫn sẽ thêm duyên đậm đà.

XXXIII. — Đỗ Ánh Thu

Mỗi năm ba tháng thu săn
« Võ lóng » mới được lần đầu đã mê

Nỗi buồn (truyện) của nàng Lê
Mỗi khi gió lạnh trỗ vè gối chán..

(Cô Bảo Văn).

KẾT LUẬN

Lời trong ý tú mà súng
Vẫn tiếng áng bút thế (lì không sai,
Thơ dào chẳng lọt ra ngoài,
Tất tình liêu lạc mỗi bài một tên,
Rõ ràng linh ứng quả nhiên
Đầu xuân thử đoán thơ tiên mắng
nhờ,
Vui xuân nghiệm cuộc thi chơi,
Xin dùng tần thường rồng người
quanh năm.
Như nở khen thầm.

(Trương Phát).

GIẢI ĐỒ

1. Đầu ông sư
Phim trắng vì vôi : hoa trọc dừa.
Đầu sư không tóc bám vào đầu.
Xuân Hương sao iõ lồng ngâm riẽa ;
1) Nhieu ph ng sự a Ngan đèn dầu
lịc của Ng. Toàn.

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez
des chemises à col BAELINÉ
et TRUBÉNISÉ chez
votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

« Bả ngợ con ong nó đốt đau. »
(Xuân Miễn)

II. Cái quạt

Cái quạt quạt nước như sỏi

Quạt làm thiền hạ được nguội

nồng

Quạt cho than lửa thêm hồng

Quạt đèn đêm sáng vào trong tối mờ.

(Cô Mỹ Dung)

GIẢI THƯỞNG CUỘC THI NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN

GIẢI NHẤT : 15 đồng và một cuốn sách quý *Đời Nay* in giấy đẹp thương hạng (NGÀY MỚI hoặc MAI HƯƠNG và LỄ PHONG) giá 4 đồng. Ông *Trương Đức Thành* Hà-nam.

(xin cho biết rõ địa chỉ).

GIẢI NHÌ : 8 đồng, thêm hai cuốn sách hiệu có của nhà *Đời Nay* hay một cuốn giấy đẹp (NGÀY MỚI hoặc MAI HƯƠNG và LỄ PHONG) giá một đồng rưỡi, và một năm bìa *Ngay ay*:

Ông, bà haq cõ... Lương Phố Evental (số nhà bao nhiêu xin cho biết) Hanoi.

GIẢI BA : 5 đồng, một cuốn sách *Đời Nay* và sau (hàng báo *Ngay ay* : Ông *Phan Đăng Hồng*, H. Lĩnh

(xin cho biết rõ địa chỉ).

TỪ GIẢI TƯ ĐỂN GIẢI MƯỜI : Hai cuốn sách *Đời Nay* và sau (hàng báo *Ngay ay* :

4 Cô Chi Hiển, 24 Phạm phú Tuân Hanoi.

5. Cô Mỹ Dung, 211 Jules P. Quét Thái-binh.

6 Ông Nguyễn mạnh Đồng, 47 Neyret Hanoi.

7 Ông Trần huu Nghinh, Bourret (số nhà ?) Hanoi.

8 Ông Nguyễn cao Đản, Hà-dông

(xin cho biết địa chỉ).

9 Ông Đao đắc Quý 84 Route Bạch mai, Hà-dông.

10 Ông Nguyễn Tân Minh, 50 Tubercules Hanoi.

Thêm sáu giải khuyễn khích :

Một cuốn sách *Đời Nay* :

1. Ông Đào huu Thaalen, 163 Lagrandière Saigon.

2 Ông Yến Lx, 101 Hesr d'Orléans, Hanoi.

3 Ông Võ văn Tự (xin cho biết rõ tên và địa chỉ).

4 Ông Đoàn tiến Khứ, Plantations de la B. I F. à Trang-Bom (Cochinchine).

5 Ông Trần mồng Long, M. Trần mồng Lâu Travaux Publics Nhastrang.

6 Ông Đỗ thế Xương, Grand Lycée Dalat.

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 7)

Ng. b. Xuân. — Tôi rất sạch sẽ, miếng đánh bằng thuốc đánh răng ngày hat bận. Không hiểu tại sao miệng có mùi hôi sau khi súc, đánh cần thận độ 5 hay 10 phút. Vậy tại sao ? Vô dùng thuốc gì chữa khỏi và mua ở đâu và giá bao nhiêu ?

— Tại nhiều cơ : đau răng ; sâu răng ; bị một vài chứng bệnh về phổi ; và nhất là sự tiêu hóa không tốt, hoặc đau gan, đau ruột hay đau dạ dày.

Phải chữa khỏi một trong bằng ấy thứ bệnh hoặc chữa tất cả nếu trong một lú : ông mắc đủ các chứng đã kể trên. Muốn biết mắc hay không nên hỏi thầy thuốc, rồi thầy thuốc sẽ luôn thề obr cho ông phải dùng thuốc ti. Hàng thuốc sẽ bảo cho ông biết giá thuốc bao nhiêu. Giảm đi làm.

Hoàng Tân, Hanoi. — N.N. cho biết những trêu truzz của họ lao. Có khí nào trong phổi mình đang bị vi trùng lao độc rữa mà minh vẫn khỏe mạnh như thường và không thấy họ không ? Theo cách « thử nén » của N. N. tôi không thể bắt được cách xa 1m25 và chỉ có thể bắt được im thôi. Có việc gì không ?

— Trước : bắt họ luân, và trong thời kỳ ấy thường bay sốt. Sốt về chiều tối, nhiệt độ không rét, và đêm hay đỡ đỡ mồ hôi. Quả tim đập mạnh và nhanh khác thường. Ấu ngứ kém. Xuống cân. Bị trúng lão trong phổi ít khi khỏe mạnh « như thường » được. Ông thời nén đỡ tần mỏi tết, một là vì không biết giữ hơi, hai là ngắn hơi, nhưng đừng nên lo sợ tai quá. Nghỉ ngai về phổi nên đi hỏi ngay thầy thuốc (nội bài trờ bệnh lao khám bệnh không lấy tiền), đừng nản lo sợ không điều.

Hộp thư

Nhiều độc giả gửi thư hỏi về lớp dạy thê dục của ông Nguyễn hợp Vỹ. Chóng tôi xin trả lời chung trên báo cho đọc trên.

Ông Nguyễn hợp Vỹ có mở một lớp dạy thê dục trong một phòng rộng rãi thoáng mát tại đường Quan Thánh số nhà 146. Ở đây có đủ các khí cụ về lề dục để giúp sự nở nang, cân đối cho thân thể chúng ta.

Cải chính

Trong bài « Vẫn khúc nghệ thường » (số báo trước) ta bảo xin đọc là *tả bão* thay *diện xin* đọc là *thả diện*; *thu* xác xin đọc là *thả xác*.

Bài *Thần thề* của *Huy Cận*, kỳ trước, câu thứ bảy là : « Nơi mắt người *Người* gửi ánh sao 'rặng».

Cần mua

Muốn mua lùi một chiếc xe đạp đòn bẩy. Giá càng cao càng tốt. Xin đem lại số 9 hảng Bè, Hanoi.

TIN TRONG TUAN LE

(Tiếp theo trang 6)

Thuế thân của công chức năm nay sẽ tính theo số lương chính chứ không tính cộng cả các m/n phụ cấp già dinh, phụ cấp khu vực vào. Cả số tiền 6/ bỏ vào quỹ hưu đồng cũng được trừ không phải tính để đánh thuế.

Các viên chức công nhât có lè cũng được tăng lương trong năm 1940 như viên chức chính ngạch nô

đó niêm hạn và nốt tốt.

Nhiều học trò ở thôn quê đã phải bỏ học vì giá giấy lên cao quá : một tập giấy xấp trước kia 6,7x, nay nên tới 23, 24 xu, còn 1/2 đắt sấp, trước kia 5, 6 xu thì nay bán tới 15, 16 xu. Ngoài ta mong chính phủ chung tim phương giải quyết đề (úu cát ban thật học ở hương thôn).

Chuồng chùa Cố lě (Nam-dịnh) đã đúc xong. Nhà chùa còn cho gởi, châm, và xây gác chuồng, định đến kỷ lễ tháng chín ta mới làm lễ khai thann. Chuồng cao bốn thước, rộng hai thước đường kính, trị giá 2 vạn đồng. Tính ra mất trên 5 tháng, kẽ từ khi khởi công, mới đù xong cốt chuồng.

Đất lảng Luận-văn, phủ Tho-xuan (gần Bái-thượng) vừa bị sụt một đám ở ruộng khoai uit khoảng rộng tròn tròn 20 thước đường kính và sâu chừng 10 thước. Khi đất sụt cò tiếng ồn ào một hồi như tiếng ô tô, có khói bốc lên và dường gầm thay nung. Ở dưới đất khô không có nước.

Sách mới

— « Người xuất hồn », trình thám tên thuyết, của Nguyễn văn An, giá 1p.00.

— Mộng ngây xanh (tho) của Phan Thảo, giá 0p.35.

VÔ-ĐỨC-DIÊN

và
NGUYỄN-VĂN-NHỊ
KIÊN TRÚC SƯ

8 PLACE NÉGRIE

● HANOI — Tél. 77 ●

QUẦN ÁO TRE EM

Mùa hè năm 1940
bán buôn bán lẻ
khắp Đông-duong

VINH LONG

Các nhà buôn nên
viết thư về hỏi
giá và lôg mẫu.
52 — Rue Citadelle — Hanoi

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, PHỐ HÀNG BỘNG LỜ — HANOI

Một nhà in tờ chí rất hoàn bì, nhận in đủ các công vê : của các công sở và tư-gia, in các thứ sách vở, báo chí, tiểu thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges, v.v..

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — HANOI

Một nhà in mới mờ, dưới quyền giám- đốc của ông NGHIỆM-XUÂN-HUYỀN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ thuật, nhanh chóng đúng hẹn giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hẵ, in xảo đẹp, thi : Trước khi in bắt cứ một thứ gì, nhiều hay ít quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của

NHÀ IN RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouches » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisance.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Muôn được khỏe mạnh

Bắc được bài quái rã làm bài sức khỏe, bài có đeo bện phong tinh (lâu, gianh-xá, ba-a-u, bài-xá, d-tinh, thiền-tray). Các bài đã chót cho vội chán nản, cần giữ vững lấy tinh-thảo vì nên là ngày đến

ĐỨC THO ĐƯỜNG

131 — Rue de Hué — Hanoi

mà chữa và sống thoát không những được khỏi chấn mà lại hồi đáp được sức khỏe. Trừ c đê aong khôn công phat, không bài sun đạc. Thuốc lạn Op.60 m.t.nop, aong mot ngay ; giang-nai Op.70 ; ae-am Op.30 v.v.. Nói thuốc sau cao noreu trước thán biến để chữa kui-nu, dịch irac, phong Uich, đau da dây v.v...

Có dài - ly ở các tỉnh.

CÁC NGÀI MUỐN DÙNG :

CHEMISSETTE

MAILLOT DE BAIN

PULL'OVER Laine

Xin tìm cho được áo có dấu hiệu

Cécé

Vì áo đó hoàn toàn đẹp
và dùng được rất bền lâu

Thuốc quần
và xi - gà

MELIA

ĐẠI-LÝ BỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANII

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

Phòng-tich và Phạm-phòug hay là dài dạ dày

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THÁT LÂM.



CẨM ƠN

Khi dài hơi, khi tức ngực, chia cơm, không biết đói, ăn chậm tí v.v.. bụng rõ bình bịch, khi ăn nồng rồi thì bay σ (σ hơi hoặc σ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi bòn, khi đau lưng, cao ráo trên vai. Người thường ngao ngán và mệt mỏi, buồn bã chán tay, bị lão nâm sặc da vàng dài bụng dày. Cứu nh ẽ chóng không kẽ xát. Một lão thầy để chữa hoặc khỏi ngay. Liều một bát nồng Op.25. Liều bài hàn uống Op.45.

VŨ-TỊNH-TÂN An từ Kí o tiền năm 1928 178 bis Lachiray, Haiphong

Bại-lý phát-định toàn tỉnh Hanoi : AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Catore) Hanoi
Bại-lý phát-nan khốp Đông-dương : NAM-AN, 100 phố Bonnal, Haiphong
Cơ-hanh 100 đại-lý khắp Hanoi và kinh các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Giao-
nien và Lào có treo voi biển tròn.

Kính và bút máy

KÍNH : Các thứ kính dương, mực, rận, viễn đủ các số.
Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không
lo ngại số cao, thấp hại cho con mắt.

BÚT MÁY : Ngòi ver.e : Kaolo, Pratic, Planzy Poure. Ngòi
vàng : Wattermann, Parker, Semjer, Foor, Boy Scout.

CÁC THỦ BÚT MÁY KÈ LIÊN TỪ 2p.20 ĐẾN 33p.75

CÓ MÁY : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm,
không lo mất, lẫn với bút của người khác.
Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạn
vào thì không gì nhà và quý bằng.

MAI - LINH N° 60-62, Phố Lầu Đầu — HAIPHONG

Xem bệnh không mất tiền

Ở phố Hàng Bông số nhà 81, nhà trong có ông Lang Quất
biên VŨ DUY-THIỆN theo lối tò truyền không có nở cửa hàng
lòe loẹt chỉ chấm ngibble cứu sách thuốc, cửa cả đội ngoại
khoa, ai có bệnh gì xem mạch kê đơn bốc thuốc rất cẩn thận.

Có môn chữa lao khai rất hay, người đàn bà phải bệnh sản
mòn ho nặng, sốt chiếu chữa rất công hiệu, nhà nghèo cho
đơn không lấy tiền.

AI hỏi gì đề thư : VŨ-DUY-THIỆN
81, Phố Hàng Bông — HANOI

Hút êm giọng

và thơm ngon

MẮC LÂU

chưa dùng thuốc Thanh-Xa
nhất định không khỏi hẳn

Mắc lậu chưa gặp được thuốc hay, thành bệnh dai-dẳng một hai tháng, tuy không đau buốt, nhưng vẫn còn mủ hoặc rã già, kịp dùng thuốc lậu THANH-XA số 16 mỗi hộp 0p 50 khỏi hẳn, ai nỡ mắc chỉ một đến ba hộp khỏi ngay.

THUỐC BỒ - THẬN TUYỆT - NỌC

Triệu mắc lậu hoặc Giang-Mai, dù độc còn lại, thường sinh chung choáng đầu, mờ mắt, rụng tóc, ủ tai, quy đầu ướt đính, nước tiểu vẫn đục, ngứa ngáy nol bã-nang, buồn nôn trong ống tiêu, hắt thịt mày, tinh khiết lõng, giao hợp không bền, nên kịp dùng ngay thuốc Bồ-thận Suu-độc số 27 Giá 1p 00 một hộp bát rây, ba hộp khỏi hẳn, khép phong tinh dâng cho 2 thứ thuốc kẽ trên là Thành Thuốc Lậu, thực không phải là quá đáng. Ở xa mua linh-hóa giao-ngân, gửi thư cho :

Nhà thuốc THANH-XA

78, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — Hanoi

(Cửa treo cờ vàng)

Đại-lý Haiphong Mai-linh, Nam-dịnh Việt-torg, Ninhbinh Ich-Tri, Bắc-Ninh Linh-Sinh, Vinh-Sinh-Hay, Huế Đức-Thanh 57 phố Gia-long, Phutho Tế hóa-dường phô Ga, Tông Sontay Quy-loi, Caobang Nguyễn duc Khang, Tinh-Túc M. Digén, và khắp các tỉnh những nơi có treo biển Đại-lý THANH-XA đều có bán.

Đã có bán khắp nơi

MỘT THÁNG VỚI MA

Truyện người ở với ma, rất ly-kỳ, rùng rợn.

A nhất gao, yếu bong vía xia chờ có đợt; những khi đêm khuỷa thành vắng.

Tập thuyết của Lưu-trọng-Lư, nhà in Lê Cường, Hanoi xuất bản, gần 100 trang, giá 0,25, in rất đẹp. Ở xa gửi mua bằng tem thuce được.

NHƯỢNG TÔNG

Bảng di từ hồi « Thực nghiệp dân báo » được quốc dân hoan nghênh đến nay chúng ta mới lại sắp được đọc văn của Ông Nhượng Tông.

Với văn tài của Ông Nhượng Tông chúng tôi không còn phải thêm dệt nhiều lời gì nữa, nhưng tưởng cũng nên nói rõ rằng: Cuốn Tiểu Thuyết « Lan Hưu » của Ông Nhượng Tông viết hồi gần đây, nhà in Lê Cường in sắp xong không có truyện gì thuộc về chính trị. Cùi là một quãng đời và một cuộc tình duyên lắt léo của tác giả kè lại với chúng ta. Nhưng khi đọc LAN HƯU tất chúng ta phải say mê đắm đuối với những người trong truyện hơn những khi chúng ta đọc Tố-Tâm và Hòn-Bướm... LAN HƯU hơn 200 trang, giá 0p.50 hàng tư tây này sẽ có bán.

Nhan sắc đàn bà là cái phúc
hay cái họa cho cuộc đời
của thanh niên?

— Muốn biết rõ những bí quyết của đàn bà thường dùng để chiếm lòng yêu của đàn ông:

— Muốn biết rõ tâm-sí thầm kín của người đàn bà đẹp:

— Muốn biết cái nhan sắc long lẫy của người đàn bà nguy hiểm đến bậc nào?

— Muốn biết rõ mưu méo quý quyết của một bậc già nhân tuyệt thế nước Việt đã dùng để gây nên cuộc binh đao tàn khốc và để rusa được thù cho cả quốc,

HAY ĐỌC CUỐN :

CÔ GÁI GIẶT SA

một cuốn chuyên rất có giá trị do Phạm-lé-Tiếp soạn giá 0p.35
Sách in có hạn, đại-lý cần bao nhiêu cuốn, gửi tu về
lấy ngay kéo hết. Thư từ dề :

Monsieur NGUYỄN - GIA - VĨ

Directeur des « Éditions Cho-sies »

62 RUE DE TAKOU - HANOI

ĐỜI VÔ ĐỊNH, tiểu thuyết của Phạm Ngọc Khôi, đã hết.
Các bạn đợi kỳ tái bản

CON ĐƯỜNG TRUY LẠC, của Thiệu-Hùng, gần hết

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tắc-kè, Sâm, Nhung, Tầm-gửi cây giảo, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bồ quý-giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-tragền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngọt tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bồ nào ngo-hỗng. Uống rượu này ăn ngọt miệng, ngửi yên-giác, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bồ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang-nhuận, trừ được các lật-bệnh, suối đời mạnh khỏe, trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đuối kẽ dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả; Những người đau mỏi khởi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tích, bệnh ho-hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mài cung vàng) bệnh tê-thấp, bệnh nhức xương, bệnh ám không liên, ngũ không được, bệnh d-tint, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ống giao-hợp yếu, các bà huyết sầu, kinh không điều, ra kinh hú, những người đại-tiện không đèn, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35, ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bồ này đắt giá 3p00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn ngọt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất đặc, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bồi, mà lại có thể súc trù được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngọt rượu để thật li thuốc và nhiều rượu. Nam phu lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bồ bao sấp đi. Xin nhận kỹ hiệu phạt 12 tag, có chán-phá chúng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khé

Nhà thuốc Hồng - Khé

Tổng-cục tại 88 Route de Hué (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt. Nam đã được thưởng bộ-tinh vàng và bằng cấp ban khen. Nhà thuốc Hồng-Khé, xin nhận kỹ giấy hiệu phạt 12 tag có chán-phá chúng nhả kẽo làm thuốc già. Có bốn sách Gia-Dinh Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-ngân đi các nơi.